

## **CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN**



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,  
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

**3/2018**

**Nhân loại sẽ không được bình an cho đến khi nào quay về với Lòng Thương Xót của Ta với niềm tín thác (NK số 300).**

**(Lưu hành nội bộ)**

## LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 3/2018

Lm. Ernest Nguyễn Văn Hưởng

**Cách đây không lâu, trong một chuyến đi, tôi đã nghe một tài xế kể lại lần nọ anh đã chở một nhóm người đi hành hương. Trong nhóm đó, có hai người giảng đạo liên tục và cũng liên tục nói xấu người khác, đặc biệt nói xấu các cha.**



Suy nghĩ về chuyện nói xấu này, chúng ta cần lưu ý trước tiên là ai trong chúng ta cũng làm điều tốt, điều xấu. Không ai tốt hoàn toàn, cũng không ai xấu hoàn toàn. Nếu mình cho rằng mình tốt, công chính thì vô tình chúng

ta đã không cần hưởng nhờ ơn cứu độ của Chúa, có nghĩa là chúng ta nằm ngoài chương trình cứu độ của Chúa vì Ngôi Hai Thiên Chúa đến trần gian là để cứu độ những người tội lỗi, chứ không phải người công chính. Ai trong chúng ta cũng là người tội lỗi cách này cách khác và tất cả chúng ta rất cần nhờ ơn cứu độ của Chúa, rất cần nhờ đến lòng thương xót của Chúa.

Thực ra những người thường chỉ trích người khác thường là những người tỏ ra bên ngoài là người tốt. Có khi họ là những người tội lỗi nhưng thích chỉ trích người khác để chứng tỏ rằng tôi tốt hơn, chỉ trích các cha để chứng tỏ rằng tôi tốt hơn các cha hay chứng tỏ rằng các cha là những người xấu, là Phariseu, bên ngoài có vẻ tốt nhưng thực ra xấu hay rất xấu. Thường người thực sự tốt có cái nhìn chính xác về con người thật của mình, con người tội lỗi, và họ là những người có kinh nghiệm về cuộc sống thánh thiện nghĩa là họ có kinh nghiệm bước đi trên bậc thang thánh thiện. Đó là những người thực sự có kinh nghiệm về qui luật tiệm tiến mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhắc tới. Người chỉ trích người khác thường nghĩ rằng người khác, và chỉ người khác thôi, phải sống thế này thế nọ: họ phải sống đỉnh cao của sự thánh thiện bất chấp thực tế là chính mình đang lần bước trên con đường thánh thiện.

Dù sao chúng ta đừng quên rằng: tốt xấu không hoàn toàn nằm ở bên ngoài. Tốt xấu nằm trong lương tâm: lương tâm theo điều tốt hay theo điều xấu. Hành động bên ngoài không cho thấy lương tâm bên trong. Thấy người nào bỏ đi lễ Chúa Nhật, chúng ta không vội

nói người ấy bỏ đạo. Thấy người nào bỏ mùa Phục sinh, chúng ta chưa vội nói người ấy bỏ đạo, bỏ Chúa. Có thể người ấy bị một hoàn cảnh khó khăn nào đó nên không thể đi lễ được. Nhiều người đạo đức nhưng sống trong nhà chồng đạo khác bị bà mẹ chồng cấm đi lễ, thậm chí bị nguyên rửa, day nghiến về chuyện có ý định đi lễ... Các trường hợp tương tự cũng nhiều.

Vì thế thấy một hành vi gọi là xấu một người mà chúng ta kết án người đó thì xem ra lời kết án đó hơi vội vã. Người đó có thể làm rất nhiều điều tốt khác mà chúng ta không biết chăng? Và khi nói xấu người khác như thế, chúng ta đã làm sai Lời Chúa: Lời nói xấu sau lưng không giúp cho người bị nói xấu sống tốt hơn. Tại sao chúng ta không dám mặt đối mặt để giúp cho người khác sống tốt hơn? Dù sao chúng ta nên nhớ mình phải chịu trách nhiệm về hành vi nói xấu này.

## **CHÚC MỪNG BỔN MẠNG**

**Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể lễ Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Maria, 19.3.2018.**

### **CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng**

**ĐỨC CHA GIUSE ĐỖ MẠNH HÙNG, GM Phụ tá TGP Sài Gòn-TPHCM**

**LM GIUSE TẠ HUY HOÀNG, Tổng Thư ký UB Giáo Dân-HĐGMVN**

**LM GIUSE ĐÀO NGUYỄN VŨ, LM Thừa Sai LTX**

**LM GIUSE ĐỖ VĂN THỤY, TSVN**

**LM GIUSE TRẦN PHƯỚC THÀNH, Linh hướng CĐLCTX hạt Gò Vấp**

**LM GIUSE PHẠM AN NINH, Linh hướng CĐLCTX hạt Gia Định**

**LM GIUSE NGUYỄN MINH KHÔI, Linh hướng CĐLCTX hạt Chí Hòa**

**LM GIUSE NGUYỄN PHÁT TÀI, Chánh xứ Gx Tân Thông**

**LM GIUSE PHẠM VĂN BÌNH, OFM**

**TU SĨ JOS. VINC. NGỌC BIỂN, SSP**

**Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Đức Cha và Quý Cha.**



BBT tổng hợp

## CHÚA NHẬT III MÙA CHAY, NĂM B

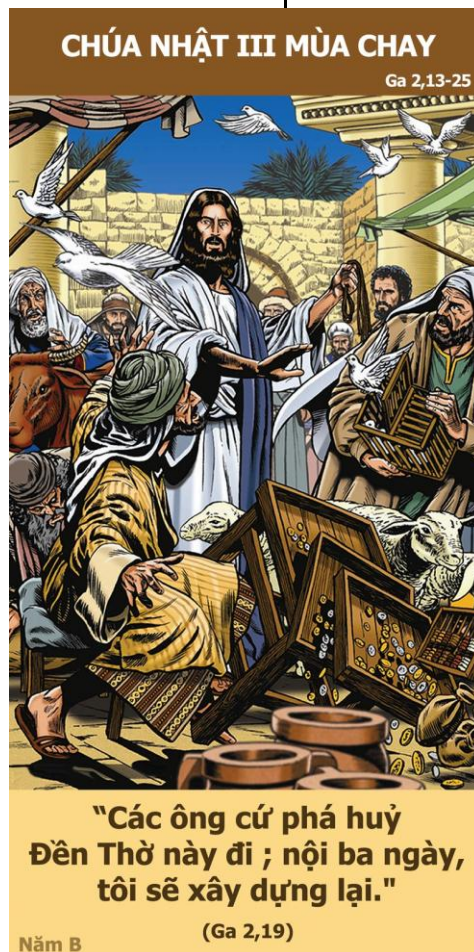
Thế nào là khôn ngoan? Phải chăng là khéo léo để được hơn người, để làm ăn thành đạt, để được người đời khen ngợi? Thế nhưng *"lời lải cả thế gian mà mất linh hồn thì có ích gì?"*. Sự khôn ngoan của thế gian chỉ là ngu dại trước mắt Thiên Chúa. Hôm nay, Lời Chúa sẽ dạy chúng ta một cách sống khôn ngoan thực sự sẽ mang hạnh phúc đến cho ta chẳng những ở đời này mà còn cả đời sau.

### SỰ KHÔN NGOAN CỦA THẬP GIÁ

Một vài ý tưởng của Nino Salvaneschi (trong quyển *Savoir souffrir*):

- Không có tình yêu, ta không thể sống./ Không có đau khổ, ta

không thể yêu./ Phải học yêu để sống tốt hơn./ Và phải học chịu khổ để yêu nhiều hơn.



- Tình yêu là nhưng nhớ về cõi trời; đau khổ là giải thoát khỏi cõi đất. Vì thế trong mọi đau khổ luôn có một cái gì đó của trời, và trong mọi tình yêu luôn có một cái gì đó của đất.

- Vui sướng làm cho tâm hồn mềm yếu, đau khổ làm cho tâm hồn cứng cáp. Vui sướng làm thỏa mãn cho riêng mình, đau khổ đi tìm một trái tim khác. Vui sướng làm hư (déformer), đau khổ huấn luyện

(former) nhân cách.

- Tình yêu đến và đi, đôi khi nó đem lại cho ta một cái gì đó, nhưng đôi khi nó cướp đi tất cả. Tình yêu chỉ cất tiếng hát trong một mùa. Trái lại đau khổ đến thăm ta vào mọi lứa tuổi. Nó

đến thì biến đổi đời ta, và trước lúc ra đi nó luôn để lại một cái gì đó.

- Dĩ nhiên bạn có thể chấp nhận hoặc từ chối đau khổ. Nhưng nếu chấp nhận thì bạn sẽ bình an. Còn nếu từ chối thì bạn vẫn còn phải chiến đấu mãi với chính mình.

Chịu đựng là dấu chỉ kẻ bại trận. Chấp nhận là dấu chỉ của người đang cầm vũ khí để chiến đấu.

### **TUÂN GIỮ LỀ LUẬT**

Một người Do Thái nọ muốn sống thánh thiện nên đến tham khảo ý kiến của một vị Rabbi. Vị Rabbi hỏi:

- Từ trước tới nay anh sống thế nào?

- Rất tốt, thưa ngài.

- Anh nói "rất tốt" nghĩa là sao?

- Nghĩa là tôi không vi phạm giới luật nào cả. Tôi không kêu tên Chúa vô cớ, tôi không tục hóa ngày sabát, tôi không bất kính với cha mẹ, tôi không giết người, tôi không bất trung với vợ tôi, tôi không trộm cắp, tôi không làm chứng dối, tôi không tham muốn của cải và vợ người khác.

Vị Rabbi nói:

- Tôi hiểu. Anh đã không vi phạm giới luật nào cả.

- Đúng vậy, thưa ngài.

Nhưng vị Rabbi hỏi tiếp:

- Nhưng anh có tuân giữ các giới luật không?

- Ngài hỏi vậy nghĩa là sao ạ?

- Nghĩa là: anh có tôn kính tên Chúa không? Anh có thánh hóa ngày sabát không? Anh có hiếu kính cha mẹ không? Anh có tôn trọng và bảo vệ mạng sống của người khác không? Lần gần đây nhất anh nói với vợ rằng anh yêu nàng là khi nào? Anh có chia sẻ của cải cho người nghèo không? Anh có bảo vệ danh dự và tiếng tốt cho ai chưa? Anh có thường giúp đỡ người khác không?

Người Do Thái ra đi và suy nghĩ miên man. Từ trước tới nay anh chỉ nhìn các giới luật theo khía cạnh tiêu cực nên mọi cố gắng của anh chỉ là làm sao khỏi vi phạm luật. Nhưng nay vị Rabbi vừa chỉ cho anh một cách nhìn mới hẵn: không chỉ cố tránh vi phạm luật, mà còn phải làm những việc tốt mà luật chỉ dạy.

Kitô hữu ngày nay cũng cần lưu ý:

- Chúng ta tuân giữ lề luật không phải vì sợ Chúa phạt, mà vì yêu mến Chúa.

- Chúng ta giữ luật không phải để được Chúa yêu, mà chúng ta giữ luật bởi vì Chúa đã yêu ta.

## CHÚA NHẬT IV MÙA CHAY, NĂM B

Đức Giêsu đến chỉ để cứu chúng ta. Ngài ban cho chúng ta rất nhiều cơ hội để được cứu. Ngài không phạt ai cả, chỉ những ai không chịu cho Ngài cứu là tự phạt mình mà thôi.

### NỖI BUỒN THÁNH

*"Bên bờ sông Babylon, ta ngồi ta khóc ta nhớ Sion".* Một bài ca buồn, diễn tả tâm tình chung của suốt Mùa Chay này.

Nhưng có nhiều thứ buồn khác nhau, phát xuất từ nhiều nguyên nhân khác nhau, dẫn đến nhiều kết quả khác nhau:

- Buồn bực là thứ buồn do tức giận, dẫn tới ý muốn đập phá. Như Cain buồn vì tức giận ganh ghét Abilê rồi lập mưu giết chết em mình.

- Buồn chán là thứ buồn do thất vọng, khiến người ta buông xuôi. Như Giuđa buông xuôi đến nỗi tự tử.

- Buồn nhớ là buồn vì xa cách một điều gì hay một người nào mình thương. Thứ buồn này thôi thúc mình tìm về với điều hoặc người thương mà mình phải xa cách đó. Như dân Do Thái ngồi



buồn trên bờ sông Babylon mà lòng nhớ về Sion yêu quý.

- Buồn thương là thứ buồn phát xuất từ tình thương, buồn vì tình thương đang bị đổ vỡ, buồn vì người mình thương đang phải khổ sầu. Thứ buồn này thúc đẩy người ta hàn gắn lại đổ vỡ, xây đắp cho tình thương thêm mặn nồng.

Như Phêrô buồn sau khi chối Chúa. Ông đã khóc lóc ăn năn và tìm cách quay về với Ngài.

Cái buồn của Mùa Chay là thứ buồn nào? Nó xuất phát từ nhận thức Chúa rất thương yêu mình, thế mà mình đã không xứng đáng với tình thương đó. Nó khiến mình tỉnh ngộ dừng chân suy nghĩ về cách sống hiện tại. Nó thôi thúc mình tìm về với Chúa, sửa chữa những lỗi lầm đã qua và tìm cách làm cho lòng mình thương Chúa càng nồng nàn thấm thiết hơn.

Đó không phải là buồn bực, buồn chán, mà là buồn nhớ, buồn thương. Đó là thứ buồn rất nên buồn, vì là nỗi buồn thánh.

Đức Giêsu trong bài Tin mừng hôm nay đã nói với Nicôđêmô: *"Ai hành động trong sự thật thì đến cùng sự sáng, để hành động của họ được sáng tỏ là họ đã làm trong Thiên Chúa"* (Ga 3, 21).

Cuộc đời mãi mãi là một thách đố. Chúng ta chọn ánh sáng bên này hay bóng tối bên kia. Cuộc sống là một chuỗi những chọn lựa liên li giữa ánh sáng và bóng tối. Lựa chọn của người đời lại khác với lựa chọn của người con Chúa. *"Sự sáng đã đến thế gian và người đời đã yêu sự tối tăm hơn sự sống, vì hành động của họ xấu xa"* (Ga 3, 19). Người đời trốn chạy ánh sáng vì sợ hành động xấu xa của họ bị lộ tẩy.

Ghét ánh sáng và thích bóng tối là thảm kịch của người đời, vì con người sinh ra là để sống cho ánh sáng. Thiên Chúa không đào hỏa ngục, không xây ngục tối, nhưng chính tù nhân đã tự nhốt mình và nội tâm tăm tối. Ai từ chối ánh sáng của Chúa sẽ héo tàn trong bóng tối của chính mình.

Có cách nào để ra khỏi bóng tối? Có lối nào để trở về với ánh sáng? Đức Giêsu đã chỉ ra một con đường duy nhất: *"Thiên Chúa đã yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một mình, để tất cả những ai tin Con của Người thì*

*không phải hư mất, nhưng được sống đời đời"* (Ga 3, 16). Nếu ngày xưa dân Do thái đã tin tưởng nhìn lên con rắn đồng để được chữa lành thì ngày nay tất cả những ai tin tưởng nhìn lên Đức Giêsu trên thập giá đều được ơn Cứu độ.

Thập giá là tột cùng của đau đớn nhục nhã, nhưng cũng là minh chứng tuyệt vời của một tình yêu: Tình yêu của Cha đã trao ban Con Một, tình yêu của Con đã hiến dâng mạng sống. Tin vào một tình yêu như thế sẽ chữa lành những vết thương cuộc đời. Đức Giêsu đã từng nói: *"Đức tin của con đã chữa con"* (Mc 10, 52).

Đức tin là thành phố trên đời, là ngọn đèn trên cao. Thành phố trên đời không bị khuất tầm nhìn. Ngọn đèn trên cao soi sáng cả nhà. Đức tin trong sáng luôn sống động không nằm chết trong lòng, nhưng luôn tỏa sáng.

Đức tin trong sáng luôn mang lại nụ cười, an bình, và hạnh phúc.

Đức tin như những vì sao, lấp lánh lao xao, trên trời cao thăm thẳm.

Đức tin như những vì sao, ngời sáng như kim cương trên ngực người tín hữu.

## CHÚA NHẬT V MÙA CHAY, NĂM B

Hôm nay là Chúa nhật cuối cùng của Mùa Chay, tuần sau sẽ là Tuần Thánh. Để giúp mọi người bước vào Tuần Thánh một cách sốt sắng, Phụng vụ Lời Chúa giúp chúng ta thấy được ý nghĩa và giá trị việc chịu nạn sắp tới của Đức Giêsu.

### BIỆN CHỨNG GIỮA CHẾT VÀ SỐNG

Chết và sống không hẳn là 2 điều luôn đối nghịch nhau, nhiều khi chúng liên kết hỗ trợ nhau: sự chết nuôi sự sống và sự sống sống được là nhờ sự chết. Vài thí dụ:

- Nơi thực vật: những thứ được dùng làm phân bón phải chết đi thì mới thành chất bổ dưỡng cho cây.

- Nơi sinh vật: các thức ăn phải "tiêu" mới "hóa" thành lương thực.

- Trong cõi nhân sinh: những người già chết đi để nhường đất và hoa màu của đất cho các thế hệ sau dùng đó mà sống.

- Ngọn nến: sáp

nến phải chảy ra và bị đốt thì ánh sáng mới bùng lên.

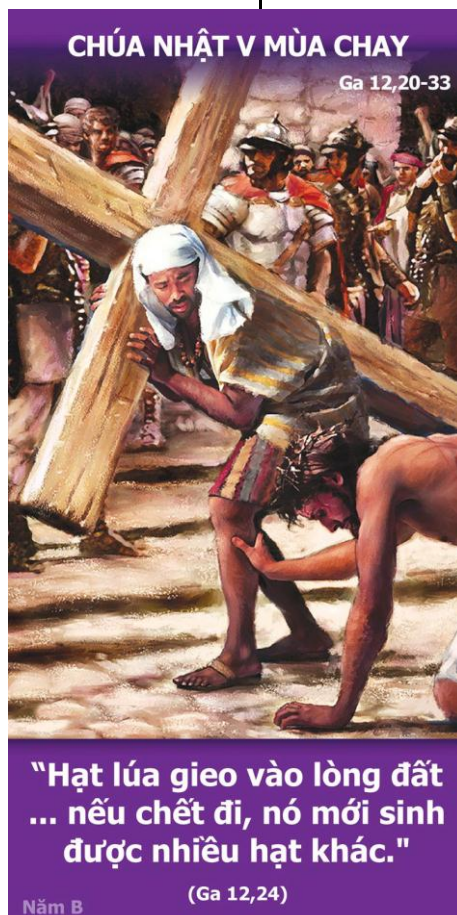
- Trong bài Tin Mừng này, Đức Giêsu nói: hạt lúa có thối đi thì cây lúa mới nảy mầm.

Đức Giêsu chết để cho con người sống. Sự chết của Ngài là nguồn sự sống cho chúng ta.

### CHẾT ĐANG KHI SỐNG

Nhiều người coi sống và chết là hai sự việc nối tiếp nhau: khi không còn sống nữa thì chết. Nghĩ như thế là vì người ta chỉ biết có mỗi một sự sống, là sự sống của thể xác, và cũng chỉ biết có mỗi một sự chết, cũng là sự chết của thể xác.

Thực ra, sống và chết là hai việc đi song song với nhau trong cùng một đời người. Bởi vì có tới hai sự sống và hai sự chết: sự sống chết của con người thể xác và sự sống chết của con người đích thực. Câu nói của Đức Giêsu trong đoạn Tin Mừng này hàm chứa hai sự sống chết đó: *"Ai yêu mạng sống mình thì sẽ mất, còn ai coi*



*thường mạng sống mình ở đời này thì sẽ giữ lại được cho sự sống đời đời". Nói cách khác cho dễ hiểu hơn: ai cố bám víu vào sự sống của con người thể xác thì sẽ đánh mất sự sống của con người đích thực; còn ai dám để cho sự sống của con người thể xác chết đi thì đồng thời bồi dưỡng cho sự sống của con người đích thực.*

Bởi đó, có người dám nói: "Chết là một phần của sống. Chúng ta sinh ra là để chết, hầu có thể sống sung mãn hơn". Thực vậy,

- Mỗi một hành vi khiêm tốn là một phần tính kiêu ngạo chết đi.
- Mỗi một hành vi can đảm là một phần tính hèn nhát chết đi.
- Mỗi một hành vi dịu dàng là một phần tính hung bạo chết đi.
- Mỗi một hành vi yêu thương là một phần tính ích kỷ chết đi.

Con người tội lỗi chết dần đi thì con người đích thực được dựng nên giống hình ảnh Chúa dần dần sống mạnh (*Viết theo Flor McCarthy*).

## **CÁC VAI TRONG VỞ TUỒNG THẬP GIÁ**

Đoạn Tin Mừng hôm nay giúp ta thấy rõ những người có liên hệ trong cái chết của Đức Giêsu.

- Hai vai chính là Chúa Cha và Đức Giêsu: Đức Giêsu thưa "Lạy

*Cha, xin hãy làm vinh danh Cha"; và tiếng từ trời vọng xuống "Ta đã làm vinh danh Ta và Ta còn làm vinh danh Ta nữa". Cuộc đối thoại bằng những lời lẽ cao siêu này vượt quá tầm hiểu biết của những người có mặt ở đây hôm đó. Vì thế có người cho là tiếng sấm và có người cho là tiếng thiên thần. Cái chết của Đức Giêsu là kết quả của một sự đối thoại và thỏa thuận giữa Chúa Cha và Đức Giêsu để thực hiện chương trình yêu thương của Thiên Chúa đối với loài người.*

- Nhưng loài người cũng có liên quan: Đức Giêsu nói "*Tiếng đó phát ra không phải vì Ta mà vì các người*". Cuộc đối thoại trên là một mặc khải cho loài người: Tuy họ không hiểu tại sao Đức Giêsu chết, cũng chẳng hiểu tại sao chết mà là tôn vinh, nhưng họ được nói cho biết cái chết ấy là vì họ và cho họ.

- Do đó, đương nhiên mỗi người cũng có liên hệ: "*Hãy theo Ta. Ta ở đâu thì kẻ phụng sự Ta cũng sẽ ở đó. Ai phụng sự Ta thì Cha Ta sẽ tôn vinh nó*". Thập giá là con đường dẫn đến tôn vinh. Mỗi người chúng ta có đi theo Đức Giêsu trên con đường thập giá thì mới đến được chỗ Đức Giêsu ở và mới được tôn vinh như Ngài.

## CHÚA NHẬT LỄ LÁ, NĂM B

### (Tưởng niệm cuộc thương khó của Chúa)

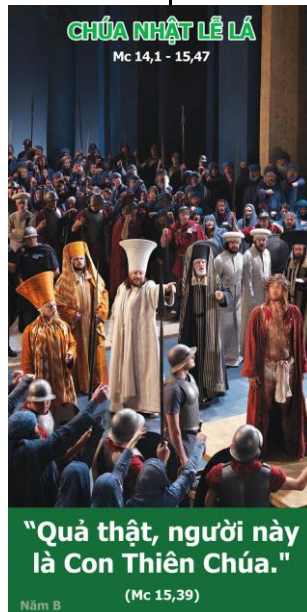
Nhiều người rất ngạc nhiên trước những lời căn dặn của Đức Giêsu với hai môn đệ mà Ngài sai vào thành trước:

*"Các anh vào làng trước mặt kia. Tối nơi sẽ thấy ngay một con lừa con chưa ai cỡi bao giờ đang cột sẵn đó. Các anh cỡi dây ra và đem nó về đây. Nếu có ai*

*bảo tại sao các anh làm như vậy thì cứ nói là Chúa cần đến nó và Người sẽ gọi lại đây ngay".* Mọi việc đã diễn ra đúng lời Chúa dặn. Tưởng như một phép lạ. Thực ra không phải là phép lạ gì cả, mà là chính Đức Giêsu đã kín đáo thu xếp trước với người thân của Ngài trong làng: đến ngày đó, tại địa điểm đó, họ hãy để sẵn hai con lừa, sẽ có hai môn đệ của Ngài đến dắt đi.

Tại sao Đức Giêsu phải đích thân thu xếp các chi tiết cho chuyến vào thành Giêrusalem lần này? Thưa có hai lý do:

1/ Sự việc diễn ra *"mấy ngày trước lễ Vượt Qua"*. Lễ này kỷ niệm việc dân Do Thái được giải phóng khỏi ách nô lệ Ai Cập, cho nên mỗi lần mừng lễ này, ý tưởng giải phóng luôn hiện lên trong đầu dân chúng, nhất là khi



đất nước đang nằm dưới ách thống trị của ngoại bang. Chính vì thế, viên Tổng trấn Rôma bình thường vẫn an tâm ở tổng hành dinh của ông tại Syria, nhưng gần đến lễ Vượt Qua thì phải đến Giêrusalem để có thể trực tiếp chỉ đạo nếu có xảy ra nổi loạn. Trong bầu khí nhạy cảm đó,

Đức Giêsu phải kín đáo thu xếp để đừng ai biết trước chuyến vào thành của Ngài.

2/ Mọi chi tiết mà Đức Giêsu đích thân thu xếp đều liên hệ đến con lừa. Tại sao? Vì Ngài không muốn người ta hiểu lầm Ngài là một nhà giải phóng quân sự hay chính trị. Ngài muốn người ta hiểu rằng Ngài là một vị vua hòa bình, hiền từ và khiêm tốn. Vua chinh chiến thì cỡi ngựa, còn vua hòa bình thì cỡi lừa.

Tuy nhiên xem ra không ai hiểu đúng ý Chúa: các môn đệ *"lấy áo choàng của mình trải lên lưng nó"*, dân chúng thì cũng *"chặt nhánh chặt lá ngoài đồng mà rải"*. Người đi trước kẻ theo *sau reo hò vang dậy"*. Sự hồ hởi của họ có lẽ xuất phát từ ý tưởng giải phóng: Hôm nay ngày

giải phóng đã đến rồi, vị Anh hùng đã xuất hiện! Tóm lại mọi người đều nghĩ rằng hôm nay Đức Giêsu bắt đầu cuộc khởi nghĩa.

Chúa nhật Lễ Lá hôm nay bắt đầu Tuần Thánh. Chúng ta có thể dùng đoạn Tin Mừng này để soi sáng ý nghĩa những sự việc sẽ xảy ra trong Tuần Thánh:

- Tại sao các Thượng Tế Do Thái tìm bắt Đức Giêsu? Thưa vì họ tưởng rằng Ngài là một chính khách nguy hiểm. Tin Mừng thứ tư ghi nhận rằng ngay cả trước biến cố này, các vị lãnh đạo ấy đã tính đến khả năng sức thu hút quần chúng của Đức Giêsu sẽ dẫn đến sự đàn áp của quân Rôma: *"Nếu chúng ta cứ để ông ấy tiếp tục, mọi người sẽ tin vào ông ấy, rồi người Rôma sẽ đến phá huỷ cả nơi thánh của ta lẫn dân tộc ta"* (Ga 11, 48).

- Tại sao Giuđa nộp Đức Giêsu cho các Thượng Tế? Nhiều chuyên gia Thánh Kinh cho rằng đó là do một tính toán chính trị: Hắn vẫn nghĩ Đức Giêsu là một người có khả năng làm một cuộc đảo chánh. Nhưng Giuđa chờ mãi mà không thấy Đức Giêsu làm gì nên hắn nộp Đức Giêsu như dồn Ngài vào chân tường: hy vọng khi đã bị bắt thì Đức Giêsu bó buộc phải ra tay hành động.

- Tại sao dân chúng hòa theo các Thượng Tế đòi giết Đức Giêsu? Đó là phản ứng thất vọng của những người đã từng hy vọng quá nhiều: Họ hy vọng Đức Giêsu giải phóng đất nước nhưng khi Ngài không làm vậy thì họ thất vọng và trừng trị Ngài.

Hôm nay chúng ta cũng tay cầm lá, miệng tụng hô Đức Giêsu. Nhưng chúng ta coi Ngài là ai và mong gì nơi Ngài?

. Nếu chúng ta coi Đức Giêsu là một vị vua uy quyền, chúng ta sẽ như các lãnh tụ Do Thái tìm cách trừ khử Ngài khi cảm thấy uy quyền ấy đe dọa đến quyền tự do của chúng ta.

. Nếu chúng ta coi Ngài là một vị vua giúp chúng ta chiến thắng thù địch, chúng ta sẽ như quần chúng hôm ấy chán bỏ Ngài khi Ngài không giúp chúng ta đạt được mục đích ấy.

. Nếu chúng ta coi Ngài là một thứ ô dù cho chúng ta núp bóng, chúng ta sẽ như các môn đệ bỏ Ngài mà chạy trốn khi ước vọng của chúng ta không thành.

Đức Giêsu là một vị vua hòa bình, hiền từ và khiêm tốn. Đi theo Ngài có lẽ chúng ta sẽ không được hưởng đặc quyền đặc lợi, nhưng tâm hồn chúng ta sẽ luôn được bình an.

## **HỌC HỎI LINH ĐẠO**

### **Bài 27**

# **TÌM HIỂU TÔNG CHIỂU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG**

(Tiếp theo)

**Lm. G. Tạ Huy Hoàng**

### **Dẫn vào**

Với ý thức rất rõ ràng về “Năm Mục Vụ Gia Đình: Đồng Hành với các Gia Đình Trẻ”, Đức Cha Giuse Trần Văn Toàn, Giám mục Phó Giáo Phận Long Xuyên, Chủ tịch Ủy Ban Giáo Dân (HĐGMVN) – trong những lời chúc mừng Năm mới Mậu Tuất 2018 kính gửi đến Cộng đồng Dân Chúa – đã viết:

Nguyện xin Chúa Xuân là cội nguồn của hạnh phúc và bình an ban muôn ơn lành trên Quý Đức cha, Quý Cha, Quý tu sĩ nam nữ, Quý Hội Đồng Mục vụ Giáo xứ và Cộng đồng Dân Chúa trong Năm mới này.<sup>1</sup>

Theo đó, dân Chúa khắp nơi được mời gọi tìm về với “cội nguồn của hạnh phúc và bình an”. Riêng chúng tôi, một số thành viên Ban Nghiên Huấn (UBGD), khi hòa chung vào định hướng trên, đã nghĩ ngay đến những ý tưởng rất căn cội của mọi nguồn gốc “sự bình an hạnh phúc” – Đức Ki-tô Giê-su – trong: *Dụ ngôn thợ làm vườn nho (Mt 20,1-28)*, *Tông huấn Ki-tô hữu giáo dân (CL)*, *Sắc lệnh tông đồ giáo dân (AA)*....

Cũng vậy, các thừa sai của lòng thương xót có thể sử dụng những ý tưởng rất thiết thực và rất súc tích kể trên để làm linh hoạt, để giúp nhân loại tìm về với “cội nguồn của hạnh phúc và bình an”, tìm về với nguồn mạch sự giải thoát từ các bí tích.<sup>2</sup> Thật

---

<sup>1</sup> Ủy Ban Giáo Dân (HĐGMVN), Thiệp Chúc Xuân Mậu Tuất và Lời Giới Thiệu Bài Huấn Luyện Hằng Tháng, 05-02-2018.

<sup>2</sup> Cách riêng là các bí tích khai tâm Ki-tô giáo và các bí tích chữa lành (x. APV 18,5).

vậy, Thiên Chúa “cội nguồn của hạnh phúc và bình an” luôn luôn “dủ lòng thương xót hết mọi người”.<sup>3</sup>

## Bốn lần sử dụng từ *mercy*

### 1. APV 18,5

- *They will be missionaries of **mercy** because they will be facilitators of a truly human encounter, a source of liberation, rich with responsibility for overcoming obstacles and taking up the new life of Baptism again.* (APV 18,5)
- *Ils seront des missionnaires de la **miséricorde** car ils se feront auprès de tous l'instrument d'une rencontre riche en humanité, source de libération, lourde de res-ponsabilité afin de dépasser les obstacles à la reprise de la vie nouvelle du Baptême.* (APV 18,5)
- Các vị sẽ là những thừa sai của **lòng thương xót** vì các ngài sẽ làm linh hoạt cuộc gặp gỡ nhân bản thực sự, nguồn mạch sự giải thoát, đầy tinh thần trách nhiệm để vượt qua những trở ngại và đón nhận lại cuộc sống mới của Bí tích Thánh Tẩy. (APV 18,5)

### 2. APV 18,6

- *They will be led in their mission by the words of the Apostle: "For God has consigned all men to disobedience, that he may have **mercy** upon all" (Rom 11:32).* (APV 18,6)
- *Dans leur mission, ils se laisseront guider par la parole de l'Apôtre: "Dieu, en effet, a enfermé tous les hommes dans le refus de croire pour faire à tous **miséricorde**" (Rm 11, 32).* (APV 18,6)
- Họ sẽ được dẫn dắt trong sứ vụ của mình bằng những lời của Vị Tông Đồ: “Quả thế Thiên Chúa đã dồn mọi người vào đàng bất tuân, để Ngài đủ **lòng thương xót** hết mọi người” (Rm 11,32). (APV 18,6)

### 3. APV 18,7

- *Everyone, in fact, without exception, is called to embrace the call to **mercy**.* (APV 18,7)

<sup>3</sup> Rm 11,32.

- *De fait, tous, sans exclusion, sont invités à accueillir l'appel à la **miséricorde**.* (APV 18,7)
- Thật vậy, mọi người, chẳng loại trừ ai, đều được kêu mời đón nhận ơn gọi **xót thương**. (APV 18,7)

#### 4. APV 18,9

- *I ask my brother Bishops to invite and welcome these Missionaries so that they can be, above all, persuasive preachers of **mercy**.* (APV 18,9)
- *Je demande à mes frères évêques d'inviter et d'accueillir ces Missionnaires, pour qu'ils soient avant tout des prédicateurs convainquants de la **miséricorde**.* (APV 18,9)
- Tôi yêu cầu các giám mục anh em mời đón các vị thừa sai này để các ngài có thể, trên trước tất cả, là những vị giảng thuyết có sức thuyết phục của **lòng thương xót**. (APV 18,9)

#### Đề kết

Vậy ra, nếu “Nước Trời giống như chuyện gia chủ kia, vừa tảng sáng đã ra mướn thợ vào làm việc trong vườn nho của mình. Sau khi đã thoả thuận với thợ là mỗi ngày một quan tiền, ông sai họ vào vườn nho làm việc”,<sup>4</sup> thì các vị thừa sai hãy là “những thừa sai của lòng thương xót vì các ngài sẽ làm linh hoạt cuộc gặp gỡ nhân bản thực sự, nguồn mạch sự giải thoát, đầy tinh thần trách nhiệm để vượt qua những trở ngại và đón nhận lại cuộc sống mới của Bí tích Thánh Tẩy” (APV 18,5).

Và nếu như *Dụ ngôn thợ làm vườn nho* có kể: “Cả các anh nữa, hãy đi vào vườn nho, tôi sẽ trả cho các anh hợp lẽ công bằng”;<sup>5</sup> “Sao các anh đứng đây suốt ngày không làm gì hết?” Họ đáp: “Vì không ai mướn chúng tôi”;<sup>6</sup> và “Mấy người sau chót này chỉ làm có một giờ, thế mà ông lại coi họ ngang hàng với chúng tôi là những người đã phải làm việc nặng nhọc cả ngày, lại còn bị nắng nôi thiêu

---

<sup>4</sup> Mt 20,1-2.

<sup>5</sup> Mt 20,4.

<sup>6</sup> Mt 20,6-7.

đốt...”<sup>7</sup> thì các vị thừa sai của lòng thương xót hãy hãy dẫn dắt người khác “trong sứ vụ của mình bằng những lời của Vị Tông Đồ: ‘Quả thể Thiên Chúa đã dẫn mọi người vào đường bất tuân, để Ngài đủ lòng thương xót hết mọi người’” (Rm 11,32) (APV 18,6).

“Thật vậy, mọi người, chẳng loại trừ ai, đều được kêu mời đón nhận ơn gọi xót thương. (APV 18,7)”. Chính cũng ý tưởng như thế, thậm chí còn nhấn mạnh đến sự toàn quyền “tuỳ ý định đoạt về những gì là của...” Chúa, mà dụ ngôn còn cho biết:

Ông chủ trả lời cho một người trong bọn họ: “Này bạn, tôi đâu có xử bất công với bạn. Bạn đã chẳng thoả thuận với tôi là một quan tiền sao? Cầm lấy phần của bạn mà đi đi. Còn tôi, tôi muốn cho người vào làm sau chót này cũng được bằng bạn đó. Chẳng lẽ tôi lại không có quyền tuỳ ý định đoạt về những gì là của tôi sao? Hay vì thấy tôi tốt bụng, mà bạn đâm ra ghen tức?”<sup>8</sup>

Như đã từng trải và thấu hiểu về thực tại tình yêu-xót thương của Chúa, Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô đã “yêu cầu các giám mục anh em mời đón các vị thừa sai này để các ngài có thể, trên trước tất cả, là những vị giảng thuyết có sức thuyết phục của lòng thương xót” (APV 18,9).

10-02-2018

GTHH

## **Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ**

**THÁNG 3.2018**

**CẦU CHO VIỆC ĐÀO TẠO ĐỂ BIẾT PHÂN ĐỊNH THIÊN  
LIÊNG**

**Xin cho toàn thể Giáo hội hiểu rõ sự cần thiết phải đào tạo  
cho cá nhân và cộng đoàn biết phân định thiên liêng.**

---

<sup>7</sup> Mt 20,12.

<sup>8</sup> Mt 20,13-15.

## **TIN TỨC – SINH HOẠT**

### **THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 3/2018 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT**

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

#### **TỔNG GIÁO PHÂN:**

**NHÀ THỜ HUYỆN SỸ:** Số 1, Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 02/03/2018; Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài**, Chánh Xứ Tân Thông, GP Phú Cường.

- Ngày 09/03/2018; Chủ Tế **LM Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Chánh Xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ.LCTX Tgp Sài Gòn.

- Ngày 16/03/2018: Chủ Tế: **LM Giacôbê Phạm Văn Phụng**, OP. Chánh Xứ Mân Côi hạt Gò Vấp.

- Ngày 23/03/2018; Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, SOLT, Chánh Xứ Khiết Tâm, hạt Chí Hòa, Linh Hướng PT Cursillô Tgp Sài Gòn.

- Ngày 30/03/2018: **Thứ Sáu Tuần Thánh** (Không có Thánh Lễ).

#### **CÁC GIÁO HẠT:**

**HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Vinh Sơn 3 (154/333, Phạm Văn Hai, P.3, Q.Tân Bình) lúc 16g00, ngày 07/03/2018 (Thứ tư ĐT), Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Minh Khôi**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Chí Hòa.

**HẠT HÓC MÔN:** Nhà Thờ Bùi Môn ( 4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn) lúc 15g00, ngày 03/03/2018 (Thứ bảy ĐT), Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Hóc Môn.

**HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà Thờ Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3, TP.HCM), lúc 17g00, ngày 01/03/2018 (Thứ Năm ĐT) Chủ Tế: **LM F.X Nguyễn Ngọc Thu**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Tân Định.

**TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 06/03 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Tân Sơn Nhì.

**HẠT XÓM MỚI:** Nhà Thờ Tử Đình (20/233A, Thống Nhất, P.15, Q. Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 01/03/2018 (Thứ năm ĐT) Chủ Tế: **LM Vinh Sơn Nguyễn Minh Huân**, Chánh Xứ Tử Đình, hạt Xóm Mới.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót.

## **ÂN NHÂN THÁNG 1/2018 CỦA CĐLCTX TGP SÀI GÒN**

### **DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN:**

#### **HẠT HỌC MÔN:**

1. Đa Minh Nguyễn Đông, Giáo Xứ Bùi Môn.
2. Giuse Nguyễn Văn Hạnh, Giáo Xứ Bùi Môn.
3. Maria Nguyễn Thị Vinh, Giáo Xứ Bùi Môn.
4. Maria Phạm Thị Suất, Giáo Xứ Bùi Môn.

#### **HẠT XÓM MỚI:**

1. Giuse Mai Văn Đán, Giáo Xứ Hợp An.
2. Maria Nguyễn Thị Diễm Thúy, Giáo Xứ Hợp An.

#### **HẠT SÀI GÒN - CHỢ QUÁN:**

1. G/đ Philipphê Trần Quốc Trung, Mai Thị Ny & con Trần Anh Minh, Giáo xứ Chợ Đũi.

#### **HẠT TÂN SƠN NHÌ:**

1. Maria Vũ Thị Liên Hương, Giáo Xứ Bình Thuận.

#### **HẠT THỦ THIÊM:**

1. Lh. Giuse.M Trần Hữu Hòa, Giáo xứ Tân Lập.

### **ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP QUỸ BÁC ÁI CĐ.LCTX TGP SÀI GÒN:**

1. Chị Têrêsa Đinh Thị Miên, USA: 3.000.000đ
2. Cô Nghĩa, YAMATO, JAPAN: 10.000Yên
3. Anh/chị Sáng - Thảo, TOKYO, JAPAN: 10.000Yên
4. Chị Maria Quan Thị Bích, BCHCĐLCTX Tgp Sài Gòn: 2.000.000đ.

5. Chị Maria Lê Thị Thịnh, BCHCĐLCTX hạt Tân Định: 1.000.000đ

**ÂN NHÂN GIÚP "Quỹ hỗ trợ Bữa ăn Thiếu nhi học Giáo lý Giáo điểm An Thới Đông":**

1. CĐ.LCTX Gx Nữ Vương Hòa Bình, hạt Xóm Mới: 1.000.000đ.

2. CĐ.LCTX Gx Lam Sơn, hạt Xóm Mới: 600.000đ.

3. CĐ.LCTX Gx An Nhơn, hạt Xóm Mới: 500.000đ.

4. CĐ.LCTX Gx Thạch Đà, hạt Xóm Mới: 500.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ.Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn quý Đoàn viên và quý Ân nhân, nguyện xin Thiên Chúa Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN:  
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2017**

Công tác phát triển Đoàn thể: Thành lập Cộng đoàn LCTX Giáo xứ Bùi Môn, hạt Hóc Môn với 50 Đoàn viên Tổng đồ và Thành lập CĐ LCTX hạt Chí Hòa.

Trong tâm tình tín thác, 6 tháng qua CĐ LCTX trong GP vẫn duy trì: Thánh Lễ Kính LCTX cấp GP và Giáo Hạt, duy trì giờ kinh nguyện tôn sùng LCTX tại Nhà Thờ, Nhà Châu, các Đoàn viên cùng quý ân nhân của Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn (Gồm Hạt: Xóm Mới, Thủ Đức, Gò Vấp, Gia Định, Tân Định, Hóc Môn, Chí Hòa, Phú Thọ, Bình An) trong 6 tháng cuối năm 2017, đã cùng nhau thực hiện những việc tông đồ của Lòng Chúa Thương Xót như:

**I. Truyền giáo:**

1. Cổ động việc sùng kính LCTX: Hỗ trợ các Giáo phận Ban Mê Thuột, Kontum, Thanh Hóa, Lạng Sơn, Quy Nhơn, Bắc Ninh, Huế và các Hạt trong Tgp Sài Gòn:

- 6.100 Ảnh Chúa Thương Xót (30x40).
- 3.600 Sách Thông điệp và Kinh nguyện Sùng kính LCTX.
- 5.500 Bản kinh nguyện Tôn sùng LCTX (Bỏ túi).
- 100 cuốn "Nhật ký lòng Chúa Thương Xót nơi Linh hồn tôi" của Thánh nữ Maria Faustina Kowalska.
- 1 Tượng Chúa Thương Xót (1,6 m).
- 1.300 chuỗi Mân Côi.

2. Hỗ trợ Giáo điểm An Thới Đông, huyện Nhà Bè:

- Bữa ăn cho các em học giáo lý: 10.400.000đ.

3. Hỗ trợ Giáo điểm Doi Lầu, huyện Nhà Bè: hiện kim cùng các phần quà, ghế nhựa và chuỗi Mân Côi trị giá: 75.000.000đ.

## **II. Công tác Xã Hội:**

1. Chia sẻ với đồng bào bị lũ lụt (Mường La): 104.000.000đ.

2. Giúp xây dựng Nhà Thờ, nhà giáo lý, Dòng Tu: 46.000.000đ.

3. Giúp viện phí, bảo hiểm y tế cho người có hoàn cảnh khó khăn: 6.820.000đ.

4. Hỗ trợ ơn gọi: 19.000.000đ.

5. Giúp Cha hưu: 57.000.000đ.

6. Thăm hỏi, cầu nguyện và tặng quà người nghèo (bệnh nặng, người già neo đơn) tại Giáo xứ: 305.020.000đ và 100 áo gió...

7. Hỗ trợ các Cơ sở Xã Hội (Mái ấm, nhà nuôi người già, khuyết tật v.v.): 29.500.000đ

8. Thăm viếng, ủy lạo Giáo xứ và người Dân tộc nghèo vùng sâu vùng xa: hiện kim và các phần quà trị giá: 698.310.000đ, 115 bao quần áo (50 kg /bao), 2.400 cuốn tập và bút viết các loại.

## **CD. LCTX TGP SÀI GÒN THĂM QUÝ CHA HƯU TRƯỚC THÈM XUÂN MẬU TUẤT**

Nối tiếp Bác ái Mùa Vọng 2017, trong tâm tình tạ ơn Chúa và tri ân quý Mục tử, vào lúc 8g30 thứ Tư 24/01/2018, Cộng đoàn LCTX Tgp Sài Gòn (Gồm đại diện Ban chấp hành CD LCTX Giáo phận và đại diện BCH các Giáo hạt: Xóm Mới, Hóc Môn, Gò Vấp, Tân Định, Gia Định và Chí Hòa) đã có chuyến thăm viếng cha Gioan.B Võ Văn Ánh, Nguyên Linh mục Đại diện Giám mục đặc trách Giáo dân, nguyên Tổng linh hướng CD.LCTX GP Sài Gòn và quý cha Nhà hưu dưỡng Chí Hòa.

8g30, đại diện BCH GP và đại diện BCH các hạt Xóm Mới, Hóc Môn, Gò Vấp và Tân Định, đã tập trung tại nhà hưu cha Gioan.B Võ Văn Ánh (số 15/8, hẻm ĐHT 8, đường Nguyễn Văn Quá, phường Đông Hưng Thuận, quận 12). Cha Gioan B. tỏ ra vui mừng được gặp lại đại diện BCH CD LCTX các cấp, những người cũ cha đã biết và cả những người lần đầu tiên đến thăm Cha. Cha kể lại chuyện bị trượt chân té ngã rồi quên hết mọi sự, đến khi tỉnh lại thì nghe mọi

người nói cha phải mổ hộp sọ để lấy máu bầm. Cha hỏi lại người nhà mới biết, cha phải nằm Bệnh viện mổ cấp cứu cả tuần lễ. Cha nói: *Tự nhiên không còn nhớ được điều gì, làm lễ phải nhờ cha khách đến đồng tế và làm theo rồi mới dần dần nhớ lại, muốn đưa hình lên Facebook tay cũng lóng cọng không thao tác được...* Sau khi được cha đãi món bánh xèo do chị Hai của cha tự làm để mừng Ngài đã khỏe lại, Cha cảm ơn quý anh chị đã đến Bệnh Viện thăm và qua BCH GP, Cha gửi lời cảm ơn đến tất cả quý anh chị trong CĐ. LCTX TGP Sài Gòn, đã cầu nguyện cho Cha được sớm hồi phục như hôm nay, Cha cũng xin mọi người tiếp tục cầu nguyện để Cha có đủ sức khỏe làm Lễ mừng 50 năm Linh mục vào ngày 14 và 15/3 sắp tới.

Sau khi nhận phép lành và chia tay Cha Gioan B., mọi người tiếp tục lên đường đến Nhà hưu Chí Hòa (Số 149, đường Bành Văn Trân, P.7, Q.Tân Bình), tại đây, đã có 7 anh chị là đại diện BCH hạt Gia Định và BCH hạt Chí Hòa đang chờ để cùng tháp tùng với Đoàn trong chuyến công tác thăm viếng quý Cha hưu.

Nhà hưu Chí Hòa là Nhà hưu chính của TGP Sài Gòn, có khuôn viên và phòng ốc khá khang trang sạch đẹp, các hành lang được quý Soeur Dòng Thánh Phaolô, Tỉnh Dòng Sài Gòn lau chùi sạch sẽ. Sr. Hồng Vân phụ trách Văn phòng cho biết hiện có 17 cha đang hưu tại đây, trong đó có một số cha không tự phục vụ được, sáng nay một số cha đi vắng. Soeur hướng dẫn Đoàn đến thăm và tặng bao thư cho từng cha, quý cha đều vui vẻ chuyện trò chụp hình với mọi người trước cửa phòng. Có cha đang giải tội cho một vài tín hữu trong phòng, có cha mới “nhập” gia đình hưu vài tháng như cha nguyên chánh xứ Nhân Hòa, như lời cha bộc bạch: *"Mình mới về đây được 3 tháng, tuy còn làm việc được, nhưng cũng nên nghỉ ngơi để các cha trẻ làm tốt hơn..."*. Vì quý cha cần thời gian tĩnh dưỡng, nguyện kinh nên Đoàn không dám làm mất thời gian của các Ngài, chỉ hỏi thăm, chúc sức khỏe, chúc năm mới quý Cha.

Trước khi ra về, mọi người đều tạ ơn Chúa vì đã có buổi sáng hữu ích, học thêm được nhiều điều từ các mẫu gương sống thanh bạch, vui vẻ, nhỏ bé và hy sinh của quý cha hưu đã một đời tận hiến để phục vụ Giáo hội.

**An-tôn Lê Tân** (Ban TT CĐ LCTX GP Sài Gòn)

## TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG

**“Cha đã thương con bằng một tình yêu muôn thuở;  
Cha đã lôi cuốn con bằng lòng thương xót của Cha”**

*(Jeremiah 31, 3)*

Giáo hạt Gia Kiệm có 18 trên tổng số 25 giáo xứ có HH.LCTX, với tổng số hội viên chính thức gần 2500 người. Giáo hạt Gia Kiệm nằm trên trục lộ 20 hướng lên Đà Lạt. Ở nơi đây, trước kia có những xứ đạo được xem là toàn tòng (toàn người công giáo di cư từ năm 1954), bởi thế phong tục tập quán và nếp sống đạo phong phú, đa dạng. Đời sống đức tin vững vàng. Lòng nhiệt thành tham gia các sinh hoạt chung của giáo xứ cũng sâu uất.

Từ thời gian gần đây, khoảng 20 trở lại, làn sóng di cư tiếp theo đã kéo thêm nhiều lớp người vào định cư và định canh. Cùng với lớp người công giáo, bên cạnh cũng xen những anh chị em lương dân và tôn giáo bạn. Những người công giáo sống chung với những anh chị em ngoài công giáo không vì thế mà người công giáo đánh mất căn tính của mình: hòa mình chứ không hòa tan. Nghĩa là họ vẫn tích cực tham gia các sinh hoạt chung của giáo xứ, vẫn cộng tác và xây dựng giáo xứ cách mãnh liệt hơn, đặc biệt họ đã tham gia các đoàn thể công giáo tiến hành, để qua đó họ không ngừng sống đức tin vững mạnh và lôi cuốn những anh chị em ngoài công giáo tìm hiểu và tin theo Đạo Công giáo. Đây cũng là sứ mạng và ơn gọi đặc biệt mà người công giáo đang thực hành cách cụ thể trong sinh hoạt mỗi ngày.

Ơn gọi loan báo tin mừng hay truyền giáo cũng được xem là nhu cầu thiết yếu của mỗi người công giáo. Vì nhu cầu không thể thiếu trong từng hơi thở đức tin mà người công giáo đã trở nên sứ giả hữu hiệu qua suy nghĩ, qua lời nói và qua hành động.

Qua suy nghĩ: người công giáo không còn xem những anh chị em ngoài công giáo là những người xa lạ, nhưng đã đón nhận họ như những anh chị em, ít là họ cùng chung sống với chúng ta, kể đó họ là những người thiết lập mối tương quan giao tiếp, rồi sâu xa hơn là đón nhận họ là anh chị em cùng Cha Trên Trời.

Qua lời nói: người công giáo đã có những lời cầu nguyện, những lời động viên trong giao tiếp, giảm bớt đi những lời nói không hay, không còn nói tục chửi thề, không còn nói hành nói xấu, gia đình giảm bớt lời to tiếng, bất hòa... tất cả đều ý thức hơn trong lời ăn tiếng nói.

Qua hành động: tuy cha ông vẫn thường nói: *lời nói lung lay, gương lành lôi cuốn*. Người công giáo không chỉ suy nghĩ và nói trên lý thuyết, nhưng người công giáo còn diễn tả bằng chính hành động. Một người hay một gia đình gương mẫu quý giá và hiệu quả hơn cả ngàn bài giảng lý thuyết hay. Người công giáo biết sống tin mừng giữa đời, biết đem Chúa nhập thể vào đời sống của họ, biết rao giảng Chúa bằng hành động. Bằng chứng cụ thể là đã có những cá nhân hay tập thể tổ chức những dịp đến thăm hỏi từng gia đình anh chị em tôn giáo bạn; san sẻ giúp đỡ không chỉ bằng lời nói mà còn bằng vật chất: quà bánh, sữa sang lại đường xá, nhà cửa,... với lối suy nghĩ, lời nói, và hành động chân thành đã tạo thiện cảm cho nhiều anh chị em khác. Giữa một thế giới phẳng, cũng còn những nơi hội tụ của những con người chân thành sống với nhau, vì nhau và thương yêu nhau.

Những việc làm như thế của người công giáo cũng là làm sống lại lời mà tiên tri Gieremia đã tiên báo và cảm nghiệm xưa kia:

*"Cha đã thương con bằng một tình yêu muôn thuở;*

*Cha đã lôi cuốn con bằng lòng thương xót của Cha" (Gr 31, 3).*

Quả thật, Thiên Chúa đã yêu con người, yêu từ muôn thuở, yêu từ khi ngày đầu của đời chúng ta chưa được khởi sự. Sách Thánh vịnh đã diễn tả:

*"Con mới là bào thai, mắt Ngài đã thấy;*

*mọi ngày đời được dành sẵn cho con*

*đều thấy ghi trong sổ sách Ngài,*

*trước khi ngày đầu của đời con khởi sự" (Tv 139, 16)*

Tình yêu ấy không phân biệt giai cấp, giới tính, già trẻ, tôn giáo, văn hóa, sắc tộc,... bởi thế tất cả mọi người là anh chị em, là những người được Thiên Chúa yêu thương. Hơn thế nữa, tình yêu của vị Cha Trên Trời đã không ngừng lôi cuốn và hấp dẫn từng

người đến với Ngài. Cha Trên Trời quá cao vợi, con dưới thế quá mọn hèn. Cha đã đi bước trước để lôi cuốn con. Sự lôi cuốn ấy chỉ ngang qua lòng thương xót mà thôi. Nếu không nhờ lòng thương xót của Cha thì con người thụ tạo sao có thể xứng đáng được đến với Cha.

Người công giáo phải luôn hạnh phúc và vui mừng vì nhờ lòng thương xót của Chúa mà chúng ta được yêu thương.

Anh chị em ngoài công giáo cũng hãy luôn hạnh phúc và vui mừng vì cũng nhờ lòng thương xót của Thượng đế mà mình cũng được yêu thương.

Như vậy, sứ mạng và ơn gọi của người công giáo chúng ta là cảm nghiệm tình yêu từ muôn thuở này ngang qua lòng thương xót để rồi sống loan báo tình yêu thương bằng chính suy nghĩ, lời nói và hành động thiết thực hơn với những người xung quanh, đặc biệt là với những anh chị em ngoài công giáo.

## **HÃY ĐẾN VỚI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Thương Xót

Tại Gx. Kẽ Sắt, thứ Sáu, ngày 02/3/2018

Chương trình tổng quát:

13g30' – 14g00': Đón tiếp

14g00' – 14g45': Giờ kinh LCTX

15g00' – 15g45': Bài chia sẻ của Đức ông Vinh Sơn

16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha Đaminh) - Kết thúc.

*"Lạy Thiên Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi"* (Lc 18, 13)

Ban Tổ Chức xin trân trọng kính mời

Quý Đức Cha, Quý Cha, Quý Tu sỹ và cộng đoàn

Cố gắng và mau chân tiến về Gx. Kẽ Sắt tham dự buổi sinh hoạt này.

Hãy cảm nghiệm và loan báo Lòng Thương Xót của Chúa cho anh chị em.

Kính chúc quý vị sống Mùa Chay Thánh đầy ý nghĩa và ơn Chúa.

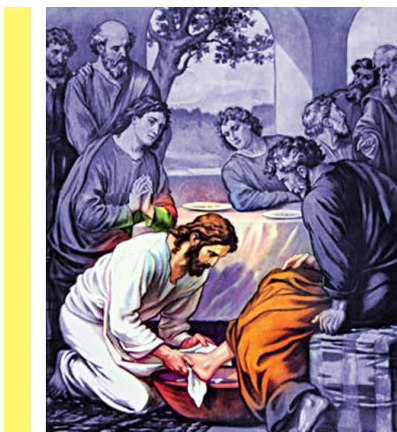
**Lm. Mart. Hoàng - Xuân Lộc**

## DIỄN ĐÀN

# THỨ NĂM TUẦN THÁNH THÁNH LỄ TIỆC LY THÁNH THỂ, THIÊN CHÚC LINH MỤC và GIỚI LUẬT YÊU THƯƠNG

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

**Phụng vụ chiều Thứ Năm Tuần Thánh, Giáo hội cử hành Bí tích Thánh Thể do Chúa Giêsu thiết lập vào sau bữa tối cuối cùng với các Tông Đồ trong nhà Tiệc Ly, trước Đêm Hấp Hối trong Vườn Cây Dầu, để muôn đời tưởng nhớ tới sự Hiện Diện Thực Sự của Người giữa chúng ta.**



**THỨ NĂM**  
*Tuần Thánh*

Đây là Thánh lễ sau hết được cử hành trước Đêm Vọng Phục Sinh Thứ Bảy Tuần Thánh. Vì là Lễ sau hết nên lúc hát Kinh Vinh Danh, các chuông nhà thờ reo lên, và sẽ chỉ reo lại vào đúng lúc hát Kinh Vinh Danh trong

Đêm Vọng Phục Sinh. Sau Thánh lễ chiều nay, các khăn bàn thờ đều được lột sạch, các chân nến và thánh giá được cất đi, người ta không còn trưng hoa nữa để loan báo ngày đại tang của Giáo hội và cũng hàm ý nói rằng, Giáo hội không cử hành lễ nào nữa cho đến khi Chúa Kitô sống lại. Cử hành Cuộc Khổ Nạn và Phục Sinh của Đức Kitô là mục đích của Tam Nhật Vượt Qua. *"Chúng ta phải hãnh diện về thập giá Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Nơi Người, ta được giải thoát, được sống và được sống lại; chính Người giải thoát và cứu độ ta"* (Ca nhập lễ).

*"Trước ngày Lễ Vượt Qua, Chúa Giêsu biết đã đến giờ Mình phải bỏ thế gian mà về cùng Chúa Cha, Người vốn yêu thương những kẻ*

*thuộc về mình còn đang ở thế gian, thì đã yêu thương họ đến cùng"* (Ga 13, 1-2). Chúa Giêsu đã yêu thương các môn đệ, thì Người đã yêu họ đến cùng một cách kinh ngạc. Thật không có hành động nào khác để diễn tả yêu thương cho bằng tình yêu. Cũng như các môn đệ, Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta đến nỗi không có ngòi bút nào trên trần gian này có thể diễn tả hoặc viết ra hết được tình yêu thương ấy, trong những ngày cuối đời của *"kiếp người"* lâm than và cay đắng. Vì yêu, Chúa Giêsu đã lập Bí Tích Thánh Thể, lấy chính Thịt Máu Mình làm của ăn của uống nuôi dưỡng chúng ta. Để tiếp tục yêu thương và tha thứ cho con người, Chúa lập thiên chức Linh mục đời đời. Và cũng chính hôm nay, Chúa truyền dạy chúng ta phải yêu thương nhau như Chúa đã yêu.

*"Các con hãy lãnh nhận mà ăn, này là Mình Ta... Các con hãy cầm lấy mà uống, chén này là Tân ước trong Máu Ta"* (1Cr 11, 24-25). Thật không thể hiểu nổi, Thiên Chúa yêu nhân loại biết là chừng nào. Ngài đã yêu bằng một Tình Yêu trao ban, hy sinh và tận hiến. Khi lập Phép Thánh Thể, Chúa hiến chính thân mình làm lương thực nuôi dưỡng chúng ta, ở với chúng ta mọi ngày cho đến tận thế. Không những thế, Chúa còn cho chúng ta tham dự vào sự sống của chính Chúa khi rước Mình và Máu Thánh Ngài, để được sống đời đời.

Sau khi lập bí tích Thánh Thể, Chúa Giêsu cũng lập luôn bí tích Truyền Chức Thánh khi Người nói với các Tông Đồ hiện diện: *"Các con hãy làm việc này để nhớ đến Thầy"* (Lc 22, 19; 1Cr 11, 24). Với lời trên, cho thấy Thiên Chúa tiếp tục yêu thương và tín nhiệm con người. Mặc dù phạm nhân bất xứng, Chúa vẫn ủy thác cho sứ mạng thay mặt Chúa hiện tại hóa Hy tế Thập giá trên bàn thờ mỗi ngày, tất cả chỉ vì yêu.

Khi Người rửa chân cho các môn đệ xong, một lần nữa, Người mời gọi chúng ta: *"Thầy đã làm gương cho các con, để các con cũng bắt chước mà làm như Thầy đã làm cho các con"* (Ga 13, 15). Bằng cách này, Người thiết lập một sự liên kết thân mật giữa bí tích Thánh Thể, bí tích của quà tặng hy sinh và huấn lệnh yêu thương.

Hôm nay, kỷ niệm ngày Chúa Giêsu thiết lập thiên chức Linh mục, chúng ta có nhiều dịp nhắc đi nhắc lại một câu rất sâu sắc nhưng cũng cần phải tìm hiểu thêm: *Không có Thánh Thể thì không*

*có chức Linh mục - không có chức Linh mục thì cũng không có Bí tích Thánh Thể* (chỉ một lần rồi thôi). Hai điều đó gắn chặt, liên kết với nhau nhờ đức bác ái. Không thể tham dự Thánh Thể nếu không có Tư Tế, nhưng cũng không thể tham dự Thánh Thể nếu không có đức bác ái và sự tha thứ. Trong Bí tích Thánh Thể, tất cả chúng ta đều tham dự vào một Mình Thánh, một Máu Thánh, trở nên một thì chúng ta không còn tách biệt được nữa.

Ai tham dự bàn tiệc của Chúa thì người đó không thể tách rời khỏi bốn phận yêu thương anh chị. Mỗi lần chúng ta tham dự bàn tiệc Thánh Thể, chúng ta cũng nói *"Amen"* trước Mình và Máu Thánh Chúa, như thế chúng ta cam kết thực hiện điều Đức Kitô đã làm, là *"rửa chân"* cho anh chị em, trở nên một hình ảnh thực sự và tỏ tường của Đấng *"đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ"* (Phil 2, 7).

Tình yêu là di sản cao quý nhất mà Đức Kitô để lại cho những ai được Người kêu gọi bước theo. Chính tình yêu của Người, được chia sẻ bởi các môn đệ, là điều được ban tặng cho tất cả nhân loại trong buổi Thứ Năm Tuần Thánh.

Thánh Thể là một ban tặng cao cả, nhưng cũng là một trách nhiệm lớn lao cho những ai tiếp nhận. Đứng trước Phêrô, người đã từ chối không chịu để được rửa chân, Đức Giêsu đã nhấn mạnh đến nhu cầu phải nên thanh sạch để có thể dự phần vào bàn tiệc Thánh Thể.

Nghi thức rửa chân nói lên sự khiêm tốn của mình đối với người khác, nhìn nhận rằng mình là người có tội, nếu có điều gì là do tôi chứ không phải do anh em, tha nhân thật sự là anh em của tôi. Bác ái không phải là chối từ việc người khác không có lỗi, nếu lỗi là có lỗi với Chúa. "Rửa chân cho nhau" chứ không phải rửa chân cho người trên hay cho người dưới, tất cả đều là tha thứ, yêu thương và giúp đỡ nhau.

Chúng ta cầu xin Chúa cho Thánh lễ cử hành chiều hôm nay, đưa chúng ta vào trong mầu nhiệm của Bí tích Thánh Thể, mầu nhiệm của thiên chức Linh mục, và giới răn trọng nhất là bác ái yêu thương. Chúng ta cố gắng ghi nhớ những điều này để đưa vào trong cuộc sống hàng ngày của mỗi người. Amen.

# THỨ SÁU TUẦN THÁNH

## NGHỊCH LÝ CỦA THÁNH GIÁ

Jos. Vinc. Ngọc Biển

Buổi chiều hôm nay, Giáo Hội tưởng niệm Đức Giêsu chịu chết để chuộc tội thiên hạ. Buổi chiều hôm nay là "*giờ*" của Thiên Chúa Cha đã định, và cũng là "*giờ*" của Đức Giêsu hoàn tất chương trình cứu chuộc nhân loại; "*giờ*" của người Tội Trung mà tiên tri Isaia đã loan báo. "*Giờ*" đó được hoàn tất trên Thánh Giá.



Vì thế, phụng vụ chiều hôm nay đều quy chiếu về Thánh Giá Đức Kitô như một sợi chỉ xuyên suốt từ đầu đến cuối.

### 1. Nghịch lý của Thánh Giá

Trong thư gửi tín hữu Philipphê, thánh Phaolô đã nói:

Đức Giêsu Kitô đã hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự (x. Pl 2, 8); và Ngài đã chết theo như lời Thánh Kinh (x. 1Cr 15, 3).

Cái chết của Đức Giêsu trên thập giá đã là nguyên nhân để nhiều người được cứu độ, nhưng cũng không thiếu những kẻ cứng lòng, cố chấp và chai lỳ trong ích kỷ, kiêu ngạo. Những người như thế, họ coi đó như là hình phạt mà Đức Giêsu là người đáng phải chịu do tội mình gây nên.

Thật vậy, khi thập giá được dựng lên, và khi Đức Giêsu chịu treo trên đó, đã không biết bao người tin theo và suy tôn. Tuy nhiên, cũng không thiếu những lời chê bai dè bủ và khinh thường. Họ coi thập giá như là thứ đồ tể đáng sợ để trừng phạt những tử tội oái ảm, khét tiếng và nguy hiểm... Suy nghĩ như thế, thì cái chết của Đức Giêsu không có công trạng gì, mà chỉ như là một hình phạt đích đáng được dành cho một kẻ đã từng bị kết án vì tội "*sách động dân chúng; tìm cách lật đổ Đế quốc và nói lời phạm thượng*". Và, những người theo Đức Giêsu phải chăng họ là bọn người cuồng tín khi tuyên xưng niềm tin của mình vào một kẻ bị treo trên cây gỗ như một tử tội?

Thật vậy, thập giá của Đức Giêsu hôm nay được tôn vinh, đã làm không ít người cảm thấy ngỡ ngàng, bởi vì xét theo người đời, thì đây chính là sự ô nhục, hận thù, đáng ghét... là biểu tượng của sự chết chóc và thập giá vẫn chỉ là dụng cụ ghê rợn được dùng để xử tử tội nhân mà thôi.

Nhưng đối với Thiên Chúa, thì đây chính là sự khôn ngoan khôn dò thấu của Người. Con Thiên Chúa chết trên thập giá là một trong những đường lối khôn ngoan sâu thẳm mà không một ai dò thấu (x. Rm 11, 33). Bởi vì Thiên Chúa đã dùng thập giá như một sự nghịch lý để cứu độ con người.

Thực ra thập giá luôn mang tính nghịch lý, bởi vì nó tuyên dương quyền năng thượng trí của Thiên Chúa ở nơi mà người đời coi là điên rồ.

Nhưng với những người tin, hẳn sự cảm nghiệm, suy nghĩ và thái độ hoàn toàn ngược lại. Những người đó sẽ coi thập giá trở thành Thánh Giá và Thánh Giá lúc này trở thành phương dược, để qua đó Đức Giêsu chuộc tội thay con người và cứu độ nhân loại.

Nếu xưa kia trong vườn Địa Đàng, Adam đã ngã gục trước Cây Trái Cấm, và gieo rắc tội lỗi cho nhân loại, thì giờ đây, trên cây Thánh Giá, Đức Giêsu đã chuộc lại những gì mà Adam đã đánh mất và để lại hậu quả cho nhân loại.

Như vậy, từ Cây Trái Cấm, sự chết đã tiêu diệt thể gian, và Trái Cấm là rào cản lớn đến độ con người không thể vượt qua, thì giờ đây, từ cây Thánh Giá, Đức Giêsu đã chuộc lại những gì đã mất do Nguyên Tổ gây nên và mặc cho nó thành cây Sự Sống, quả Phúc Trường Sinh.

Chính Đức Giêsu đã khẳng định rõ điều này khi nói: *"Phần Tôi, một khi được giương cao lên khỏi mặt đất, Tôi sẽ kéo mọi người lên với Tôi"* (Ga 12, 32). Vì thế, không lạ gì khi thánh Phaolô đã khẳng khái tuyên xưng niềm tin và ơn cứu chuộc của mình nơi Thánh Giá, ngài nói: *"Thật thế, lời rao giảng về thập giá là một sự điên rồ đối với những kẻ đang trên đà hư mất, nhưng đối với chúng ta là những người được cứu độ, thì đó lại là sức mạnh của Thiên Chúa [...] Thiên Chúa đã muốn dùng lời rao giảng điên rồ để cứu những người tin. Trong khi người Dothái đòi hỏi những điềm thiêng dấu lạ, còn người Hylạp tìm kiếm lẽ khôn ngoan, thì chúng tôi lại*

*rao giảng một Đấng Kitô bị đóng đinh, điều mà người Dothái coi là ô nhục không thể chấp nhận, và dân ngoại cho là điên rồ. (nhưng) cái điên rồ của Thiên Chúa còn hơn cái khôn ngoan của loài người, và cái yếu đuối của Thiên Chúa còn hơn cái mạnh mẽ của loài người” (x. 1Cr 1, 18-25).*

Vì thế, *"Nhờ máu Người đổ ra trên Thập giá, Thiên Chúa đã đem lại bình an cho mọi loài dưới đất và muôn vật trên trời" (Cl 1, 20).*

## **2. Đón nhận Thánh Giá như nguồn ơn cứu rỗi**

Cuộc đời của Kitô hữu, tức là cuộc đời của những người tin và theo Đức Giêsu, hẳn mỗi người luôn nghe thấy lời mời gọi của Ngài: *"Ai muốn theo Tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo. Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Tôi và vì Tin Mừng, thì sẽ cứu được mạng sống ấy. Vì được cả thế giới mà phải thiệt mất mạng sống, thì người ta nào có lợi gì?" (Mc 8, 34-36); và: "Ai không vác thập giá mình mà theo Thầy, thì không xứng với Thầy" (Mt 10, 38).*

Lời mời gọi đó đã được gióng lên ngày chúng ta lãnh nhận phép Rửa tội cũng như suốt cuộc đời của mỗi người chúng ta. Như vậy, Thánh Giá trở nên cứu cánh và việc vác Thánh Giá trở thành điều kiện cần của chúng ta trên hành trình dãi bước theo Đức Giêsu.

Thánh Giá mà mỗi chúng ta phải vác ở đây chính là bốn phận phải chu toàn; là từ bỏ những thứ không cần thiết trên hành trình tin Chúa; là từ bỏ ý riêng... và phục vụ trong yêu thương.

Làm được như thế, ấy là chúng ta sáp nhập cuộc đời của mình vào cuộc đời của Đức Giêsu. Đặt bước chân của ta vào dấu chân của Chúa, để sẵn sàng chấp nhận những đòi hỏi của Tin Mừng.

Như vậy, trong ta có Chúa và trong Chúa có ta. Thánh Phaolô đã diễn tả tâm tình ấy khi tuyên xưng: *"Tôi cùng chịu đóng đinh với Đức Kitô vào thập giá [...] (Và) tôi sống, nhưng không còn là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi" (Gl 2, 19-20).*

Mặc lấy tâm tình của Đức Giêsu, Kitô hữu chúng ta sẽ từ bỏ con đường tội lỗi, để được hiệp thông cách trọn vẹn vào cuộc khổ nạn của Đức Giêsu, và như một định luật đối với những người tin và theo Đức Giêsu là: qua đau khổ thì mới được vào vinh quang.

*Lạy Chúa Giêsu, Đấng chịu treo trên Thánh Giá, xin thương xót và cứu chuộc chúng con. Amen.*

## CÁI CHẾT CỨU ĐỘ của ĐỨC KITÔ

NICK CHUI

TRẦM THIÊN THU (*chuyển ngữ từ IgnitumToday.com*)

**Đây là các vấn đề khó hiểu về “cái chết cứu độ” của Chúa Giêsu. Làm sao Thiên Chúa Cha có thể “khuây khỏa” bằng cái chết của Người Con vô tội?**



### 1. TẠI SAO THIÊN CHÚA TẠO DỰNG CON NGƯỜI CÓ THỂ PHẠM TỘI?

Tại sao Thiên Chúa dựng nên các thụ tạo biết yêu thương? Yêu thương nghĩa là tự do ước muốn. Thiên Chúa có thể dựng nên các thụ tạo không có ý muốn tự do? Có chứ. Bằng chứng là Ngài đã dựng nên thảo mộc và động vật. Thế nhưng con người (và thiên thần) là các thụ tạo có ý muốn tự do, có thể chọn tình yêu. Mặt khác, người ta cũng có thể chọn sự ích kỷ. Chọn ích kỷ là phạm tội.

### 2. THIÊN CHÚA CÓ BIẾT THỤ TẠO SẼ PHẠM TỘI?

Thiên Chúa thấu suốt mọi sự. Khi Ngài dựng nên các thụ tạo có ý muốn tự do, có thể sự bất tuân hoặc ích kỷ đã được cài đặt trong phương trình đó. Vậy Ngài có muốn chúng ta phạm tội? Không, Ngài không hề muốn. Thiên Chúa có biết trước tính khả dĩ đó? Có. Chẳng hạn, mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái. Sau khi cho đứa con được giáo dục tử tế, cha mẹ có biết trước chúng có thể lạm dụng sự giáo dục? Cha mẹ biết chứ. Do đó, cha mẹ cũng có thể biết trước chúng biết tận dụng tác phẩm này để phục vụ xã hội. Và nếu chúng tự do chọn hành động yêu thương, đó là điều tuyệt vời, không hề “bị ép buộc”.

### 3. NẾU THỤ TẠO PHẠM TỘI, CÁI CHẾT CỦA CHÚA CON CÓ LÀ CÁCH DUY NHẤT ĐỂ CỨU THOÁT HỌ?

Hai Thánh tiến sĩ Augustinô và Tôma Aquinô, hai “cột trụ” thần học của Công giáo, đều trả lời “không”. Thiên Chúa tối cao, vô biên, Ngài có thể chọn nhiều cách khác. Ngài có thể chỉ cần tha thứ cho họ là đủ. Thật vậy, Ngài đã làm vậy như được mô tả trong sách Sáng Thế. Ngài đã đuổi Adam và Eva bởi vì họ không biết tính

ng nghiêm trọng của việc họ làm: muốn bằng Thiên Chúa, muốn biết thiện và ác. Tuy nhiên, Ngài cho thấy rằng Ngài quan tâm chăm sóc họ bằng cách “làm cho họ những chiếc áo bằng da và mặc cho họ” (St 3:21).

Thật vậy, trong Cựu Ước, Thiên Chúa dạy dân Israel cách đạt được ơn tha thứ, qua chính các lễ vật đền tội dâng tại Đền Thờ. Trong các Thánh vịnh, đặc biệt là Tv 51, có nhiều đoạn cho thấy con người nhận ra tội mình và tin tưởng được tha thứ.

#### **4. TẠI SAO THIÊN CHÚA PHẢI SAI CON NGÀI XUỐNG THẾ GIAN, NẾU ĐÓ KHÔNG LÀ SỨ VỤ CỨU ĐỘ?**

Chân phước Duns Scotus, một “cột trụ” khác về thần học Công giáo, cho biết: *“Việc nhập thể là công việc vĩ đại nhất và tốt đẹp nhất của Thiên Chúa, và không cần có điều kiện bởi bất cứ yếu tố ngẫu nhiên nào khác”*. Thiên Chúa luôn luôn hoạch định để “kết hiệp tất cả thụ tạo với chính Ngài và nhục thể của Chúa Con”.

Nói cách khác, Chúa Con đến thế gian không là “kế hoạch B” nhưng luôn là ý tiền định của Thiên Chúa ngay từ đầu. Nếu Ông Bà Nguyên Tổ không phạm tội, việc nhập thể có thể giống như một lời mời gọi lịch sử, như hoàng tử đi thăm thần dân và cùng uống trà với họ. Đó là điều rất hạnh phúc và vui mừng. Thật vậy, C.S. Lewis đã cố gắng nghĩ ra một kịch bản như vậy trong ba chiều không gian.

Mặc dù Nguyên Tổ phạm tội, và hậu quả cũng vậy, Con Thiên Chúa vẫn duy trì cuộc hẹn. Thế nên đến thời viên mãn, Con Thiên Chúa nhập thể, giữa tình trạng bất thường đó. Một trong những điều Con Thiên Chúa cần thực hiện là chấn chỉnh cách hoạt động bất thường của thế gian.

#### **5. TẠI SAO SỨ VỤ CỨU ĐỘ PHẢI LIÊN QUAN SỰ ĐÓNG ĐÌNH?**

Chúng ta cần biết rõ về vấn đề này. Thiên Chúa không vui khi Ngài thấy máu. Đó là điều lỗi bịch đối với người bị kết tội sát nhân mà lại được trắng án, bởi vì quan tòa đồng ý rằng người con vô tội có thể thay thế và chịu chết. Điều đó không là lòng thương xót, mà là sự xuyên tạc. Đây không là giáo huấn Công giáo. Có thể các

nhóm Tin Lành nào đó duy trì điều này. Điều đó gọi là sự thay thế hình sự.

## 6. SỰ ĐÓNG ĐINH KHÔNG CẦN THIẾT ĐỐI VỚI ƠN CỨU ĐỘ, TẠI SAO CHÚA CON MUỐN TỰ HIẾN TẾ?

Triết gia Plato (Hy Lạp) sống trước công nguyên cả trăm năm, có lẽ ông có thể giúp đỡ. Ông thắc mắc rằng không biết điều gì sẽ xảy ra cho một người hoàn toàn công chính nếu bước vào một xã hội đầy những con người kém năng lực và cố gắng giúp đỡ họ. Ông kết luận rằng họ sẽ đóng đinh người đó.

Điều mà Plato muốn nhấn mạnh là thực tế kinh khủng của con người. Chúng ta thường cảm thấy dễ chịu với tính ích kỷ, hành vi sai trái và khả năng yếu kém của mình. Chúng ta không muốn mình cần được cứu giúp. Nếu người công chính xuất hiện và cho chúng ta biết cách tốt hơn, có thể chúng ta sẽ tức giận và cho rằng họ điên rồ. Có thể chúng ta muốn đẩy họ vào chỗ chết.

Thời Chúa Giêsu, hình phạt đóng đinh là cách mà người Rôma bảo kẻ thù phải thần phục họ. Nếu bạn muốn nổi loạn, đó là điều xảy ra đối với bạn. Khi Chúa Giêsu rao giảng về Vương quốc của Thiên Chúa, tình yêu thương, tình huynh đệ, và làm phép lạ giữa những người nghèo, rồi sau đó dần dần xác định thần tính của Ngài, điều đó vượt quá trí hiểu đối với người Do Thái và tổng trấn Philatô của Rôma. Điều Chúa Giêsu rao giảng là một vương quốc đích thực. Dĩ nhiên Ngài phải chịu chết, và Ngài sẵn sàng trả giá vì Nước Trời.

## 7. Ý CHÚA MUỐN TRẢ GIÁ ĐỂ CỨU ĐỘ NHƯ THẾ NÀO?



Người Công giáo phân chia hiệu quả về cái chết của Chúa Giêsu thành hai phạm trù. Cái chết đó là một tấm gương và để cứu chuộc (bù vào những gì chúng ta không thể làm).

Trước tiên, vấn đề đó là "chúng ta có thực sự tội tệ?". Tôi không chịu trách nhiệm về cái chết của Chúa Giêsu sao? Một bài thánh ca phổ biến được sử dụng vào Thứ Sáu Tuần Thánh có câu này: "*Bạn có mặt ở đó lúc người ta đóng đinh Chúa?*". Dĩ nhiên chúng ta không ở đó. Nhưng

nếu chúng ta ở đó thì sao? Chúng ta có hòa theo đám đông và la to “đóng đinh” chỉ vì hèn nhát? Hoặc quay đi và nói “tôi bận nghĩ chuyện của tôi?” Hoặc nếu chúng ta đứng bên Đức Mẹ, chúng ta có cảm thấy đau buồn cho một người không làm điều sai mà chịu khổ nạn như thế? Nếu đó không là một người công chính bình thường mà bị những người ác sát hại, hoặc nếu người công chính đó là Thiên Chúa nhập thể? Điều đó có nghĩa là chúng ta hoàn toàn tự do ước muốn, có thể giết Thiên Chúa hay không? Nếu chúng ta giết Thiên Chúa, chúng ta có đáng được tha thứ chẳng?

Áp dụng vào hoàn cảnh của chúng ta, chúng ta có dám nói rằng chúng ta không hướng con mắt mù lòa của mình về cái xấu ở xung quanh chúng ta? Chúng ta không là tòng phạm sao?

Câu trả lời từ Thập Giá là “có”. Chính Chúa Giêsu đã cầu xin: *"Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm"* (Lc 23:34). Nếu thực sự chân nhận rằng chúng ta đóng đinh Con Thiên Chúa, chúng ta có thể bật khóc như Phêrô và nói: *"Xin tránh xa con, vì con là kẻ tội lỗi!"* (Lc 5:8). Thế nhưng chúng ta vẫn muốn bám sát Ngài.

Cái chết của Chúa Giêsu đã cứu thoát chúng ta bởi vì chúng ta chân thành tin kính. Chúng ta thực sự là những tội nhân, chúng ta chẳng có gì để khoe khoang hoặc khoác lác – ngày nay nói là “nổ” hoặc “chảnh”. Chúng ta thực sự cần Đấng Cứu Độ. Từ trên Thập Giá, Thiên Chúa đã tuyên án. Nếu bạn nhận biết mình cần Đấng Cứu Độ, bạn sẽ được tha thứ, bởi vì chúng ta cũng chẳng biết mình phải làm gì nữa.

## **8. CÁI CHẾT CỦA CHÚA GIÊSU CÓ Ý NGHĨA CỨU CHUỘC NHƯ THẾ NÀO?**

Sống trong xã hội hiện đại tiện nghi, chúng ta có thể cho rằng chỉ cần nói “xin lỗi” là đủ và các mối quan hệ có thể vẫn hồi. Chúng ta không thường xuyên gặp sự ác ghê gớm, ít là riêng cá nhân mình. Nhưng hãy nghĩ về cuộc xâm chiếm của người Nhật). Nói lời “xin lỗi” có đủ đối với một binh sĩ Nhật là người hành hạ và sát hại chồng của các phụ nữ vô tội hay không?

Dù cho chân thật tới mức nào, ngay cả lính Nhật mổ bụng tự sát (seppuku) để đền tội, chúng ta có thể nói rằng anh ta đã “đền bù”

cho tội ác mà anh ta đã làm chẳng? Chúng ta có thể cho cái chết của anh ta có giá trị “cứu chuộc” chẳng? Có thể lời cầu xin tha thứ của anh ta là thật lòng, và anh ta chân thành hy sinh, vậy anh ta có thực sự “làm đúng” đối với phụ nữ sau khi anh ta đã hành hạ và giết chết chồng của họ? Không thể được!

Đó chỉ là sự can thiệp của người nắm giữ sự sống và sự chết, đồng thời có thể làm những điều đúng hơn so với ý nghĩa trần tục có thể trở thành phù hợp.

Chính Chúa Giêsu là người đó. Ngài là Con Người: Ngài có thể thay mặt chúng ta. Ngài là Thiên Chúa: Sự sống tự hiến của Ngài thực sự có thể làm cho mọi sự lại trở nên đúng. Tại sao? Không phải vì Thiên Chúa Cha yêu cầu máu, nhưng vì công lý chỉ có thể được phục hồi qua Đấng là trung gian hòa giải quan trọng.

Đối với lính Nhật, trong Đức Kitô, nỗ lực đền tội của anh ta trở thành có thể. Đối với nạn nhân, trong Đức Kitô, sự đền tội (làm cho đúng) không thể nhờ cái chết của lính Nhật mà trở thành có thể, vì Đức Kitô nắm giữ cả sự sống và sự chết.

Trong Cựu Ước, các con vật sát tế nơi Đền Thờ để đền tội là vật nhắc nhở dân chúng. Làm cho mọi thứ thành đúng là điều quan trọng. Nhưng chiên sát tế chỉ có thể là biểu tượng. Đối với mọi trường hợp, tha thứ luôn là điều khả thi. Tuy nhiên, làm cho mọi thứ thành đúng có “giá trị cứu chuộc” là ngoài khả năng của bạn, bởi vì theo phân tích cuối cùng, qua vật sát tế, đó chỉ có thể là biểu tượng. Chúng ta cần chính Thiên Chúa cung cấp cách giải quyết qua Đấng mà Ngài sai đến: Đức Giêsu Kitô.

Thư gửi giáo đoàn Do Thái có cách nhận xét mang tính tiên tri: *"Vị tư tế nào cũng phải đứng trong Đền Thờ lo việc phụng tự mỗi ngày và dâng đi dâng lại cũng ngần ấy thứ lễ tế; mà những lễ tế đó chẳng bao giờ xoá bỏ được tội lỗi. Còn Đức Kitô, sau khi dâng lễ tế duy nhất để đền tội cho nhân loại, Người đã lên ngự bên hữu Thiên Chúa đến muôn đời. Và từ khi đó, Người chờ đợi ngày các kẻ thù bị đặt làm bệ dưới chân. Quả thật, Người chỉ dâng hiến lễ một lần, mà vĩnh viễn làm cho những kẻ Người đã thánh hoá được nên hoàn hảo"* (Dt 10:11-14).

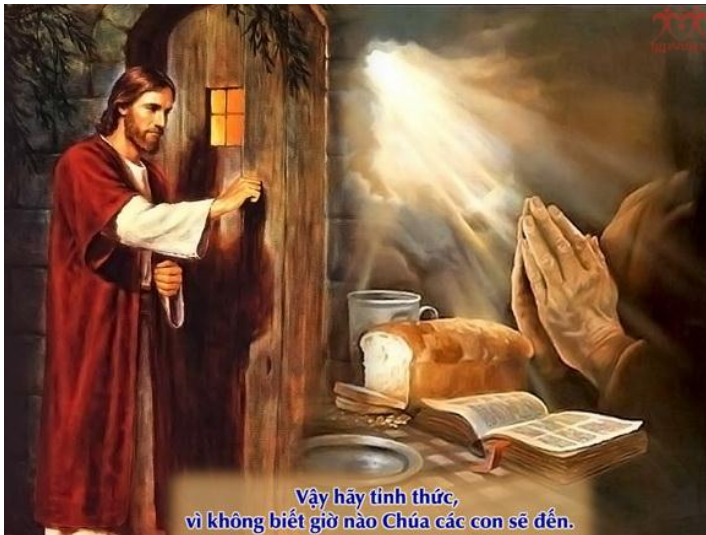
Mùa Chay Thánh – 2018

# TÌNH THỨC ĐÓN NHẬN LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA CHÚA

**LM. Vinh Sơn Trần Đình Hòa**

Phụ trách CĐ.LCTX giáo hạt Xuyên Mộc, GP Bà Rịa

(tiếp theo và hết)



## 3. Tỉnh thức đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa

Thiên Chúa nhân hậu, muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương (x.Tv 100, 5). Người thương xót con người không chỉ trong công trình tạo dựng, trong sự quan phòng kỳ diệu mà trong cả công trình cứu

chuyện. Thiên Chúa đã biểu lộ cách cụ thể và sống động là Thiên Chúa tình yêu và mời gọi con người cộng tác phần của mình để đón nhận lòng thương xót vô biên ấy.

Một trong những thái độ cần thiết của mỗi người để đón nhận lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa là luôn sống tỉnh thức. Tỉnh theo nghĩa hẹp có nghĩa là không say, không mê hoặc chấm dứt giấc ngủ, theo nghĩa rộng có nghĩa là ý thức về những gì xung quanh. Thức theo nghĩa hẹp là trạng thái không ngủ, theo nghĩa rộng là không có ảo tưởng về bản thân và cuộc đời mình, không nhầm lẫn và mộng tưởng với thực tại. Tỉnh thức là nhận biết mình đang nhận thức đúng về thực tại.

Xét về đời sống tự nhiên, người biết tỉnh thức là người ý thức về thực trạng của bản thân mình, biết về thực chất của mọi việc trần thế, biết về thực tại của mọi biến chuyển xung quanh, để có thể sống cho phù hợp với luân thường đạo lý. Triết gia Socrates đã tâm niệm câu nói bất hủ: "*bạn hãy tự biết mình*". Biết được mình để thấy mình cần đến tha nhân, biết được mình để thấy mình nhỏ bé trước sự mênh mông của vũ trụ diệu kỳ, của tha nhân có nhiều tài

năng hơn mình, từ đó biết học cách để có thể tương quan tốt với vạn vật và với mọi người.

Xét về đời sống đức tin, chúng ta không chỉ hiện diện với nhau, với vạn vật trong cuộc sống lữ hành trần thế này mà trên hết, chúng ta tin có Thiên Chúa là Cha hết mọi người và là nguồn cội của mọi sự tốt lành. Vì thế, chúng ta cần xin với Chúa cho chúng ta nhận thức đúng về Chúa, về tha nhân và về chính mình để chúng ta có thể sống hết lòng với Chúa, thật tình với tha nhân, và thực tế với mọi hoàn cảnh cuộc sống. Vua Sôlômon khi mới lên làm vua đã khôn ngoan xin với Chúa điều rất quan trọng này: *"Xin ban cho tôi tớ Chúa đây, một tâm hồn biết lắng nghe, để cai trị dân Chúa và phân biệt phải trái; chẳng vậy, nào ai có đủ sức cai trị dân Chúa, một dân quan trọng như thế?"* (1V 3, 9). Thánh Augustinô đã xin với Chúa sự nhận thức đúng đắn về Chúa và về chính mình: *"Lạy Chúa xin cho con biết Chúa và cho con biết con. Xin cho con biết Chúa để con yêu mến Chúa hơn, và xin cho con biết con để con coi nhẹ con hơn"*.

Một khi đã được ơn biết Chúa và biết về mình, hành vi tình thức cần có của con người là kính sợ Thiên Chúa. Sự kính sợ này giúp chúng ta cố gắng xa tránh tội lỗi và dịp tội hầu sống đẹp lòng Chúa. Hơn nữa, có thái độ đặt Thiên Chúa lên vị trí trên hết trong bậc thang giá trị, trong các hành vi chọn lựa của mỗi người để chúng ta tiến bước trong sự thật. Chúa muốn sao, thì chúng ta tích cực cộng tác để ý Chúa được nên trọn, bởi Thiên Chúa yêu thương chúng ta và dẫn dắt chúng ta trên đường sự thật và sự sống. Lời Chúa trong sách Khôn ngoan đã mạc khải cho chúng ta chân lý này: *"Kính sợ Chúa là bước đầu của tri thức"* (Kn 1, 7), chính Thiên Chúa ban tặng khôn ngoan, tri thức và hiểu biết là nhờ Người mà có. Kính sợ Thiên Chúa là bước đầu của khôn ngoan, biết Đấng Chí Thánh mới là hiểu biết thật (x. Kn 9, 10). Chúa Giêsu trong Tin Mừng theo thánh Mátthêu đã trấn an chúng ta khi phải đối diện với những thử thách về sự bách hại: *"Anh em đừng sợ những kẻ giết thân xác mà không giết được linh hồn. Đúng hơn, anh em hãy sợ Đấng có thể tiêu diệt cả hồn lẫn xác trong hoả ngục"* (Mt 10, 28). Con người ai cũng phải chết, nhưng cái chết của những người kính sợ Thiên Chúa và sống theo đường lối người thì có quyền hy vọng được sống đời đời. Dầu biết rằng, một khi theo Chúa, chúng ta sẽ

bị mọi người thù ghét. Nhưng người nào bền chí đến cùng, kẻ ấy sẽ được cứu thoát (x. Mt 10, 22).

Thái độ tỉnh thức là ý thức mình là tôi tớ phục vụ bất tài của Thiên Chúa chứ không phải là ông chủ. Thiên Chúa ban cho mỗi người nhiều khả năng để thi hành bốn phận của tôi tớ. Mỗi ngày, chúng ta lãnh nhận bao nhiêu là hồng ân: sức khỏe, trí khôn, điều kiện vật chất thuận lợi... và nhất là mạng sống cùng với sự tự do. Tuy nhiên, nhiều khi con người lạm dụng tự do để tự coi mình là ông chủ. Cơ cam dỗ muốn coi mình là nhất, rồi loại trừ Thiên Chúa và xem tha nhân như một công cụ để hành xử theo ý của mình vẫn luôn xảy ra trong cuộc sống hôm nay. Một cách nào đó, câu chuyện những tá điền bất nhân là một lời cảnh báo cho những ai lạm dụng tự do đi nghịch ý Thiên Chúa (x. Mc 12, 1-11). Đàng khác, chúng ta tin tưởng rằng, vinh dự và hạnh phúc cho những ai được chính Thiên Chúa kêu gọi làm tôi tớ để phục vụ Người và công việc của Người. *Dụ ngôn thợ làm vườn nho* đã diễn tả hình ảnh một Thiên Chúa yêu thương, quảng đại và giàu lòng thương xót. Thiên Chúa muốn tìm cơ để ban thưởng hạnh phúc cho hết mọi người. Người đã thuê những người thất nghiệp không chỉ vào lúc sáng sớm mà ngay cả lúc chiều hôm và trả công hậu hĩnh cho họ ngay sau đó (x. Mt 20, 1-16).

Bao lâu chúng ta ý thức mình là tôi tớ phục vụ Thiên Chúa, chúng ta cố gắng hết mình để chu toàn bốn phận người tôi tớ theo mẫu gương của Chúa Giêsu, Đấng đã đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến dâng mạng sống làm giá chuộc muôn người (x. Mt 20, 28). Là tôi tớ mà biếng nhác, hay làm những việc phi nhân, đánh đập đứa trai, tớ gái hoặc sống đời hưởng thụ là lối sống, dù có đang *thức* mà thật sự vẫn không *tỉnh*, dầu không *ngủ* nhưng vẫn còn đang *mê*. Trái lại, đây tớ khôn ngoan và trung tín biết cấp phát cho gia nhân đúng giờ, đúng lúc, nếu chủ về mà thấy như vậy thì phúc cho đầy tớ ấy (x. Mt 24, 45-51).

Trong phận vụ của tôi tớ, chúng ta vẫn mang thân xác yếu hèn, mỏng giòn và khiếm khuyết nhiều điều, mang trong mình sự giằng co nội tâm: "*Sự thiện tôi muốn thì tôi không làm, nhưng sự ác tôi không muốn, tôi lại cứ làm*" (Rm 7, 19). Vì vậy, nhiều khi chúng ta

vẫn làm sai ý Thiên Chúa, dù vẫn đang ý thức mình là tội tử. Do đó, chúng ta cần cầu nguyện không ngừng. Hành vi cầu nguyện là hành vi của người khiêm nhường đang thể hiện đời sống đức tin và xin Chúa thương giúp cho mọi sự từ lúc khởi đầu cho đến khi hoàn thành đều bởi ơn Chúa ban.

Kể đến, để đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa, chúng ta không những phải luôn sẵn sàng chuẩn bị tâm hồn trong sạch đón Chúa đến mà còn được mời gọi chủ động tỉnh thức như những cô trinh nữ khôn ngoan đi đón chàng rể là Thiên Chúa, mang đèn và kèm thêm dầu đầy bình (x. Mt 25, 1-13). Đèn cháy sáng ấy là những công việc tốt đẹp chúng ta đã làm để nhiều người nhìn thấy, mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng ngự trên trời (x. Mt 5, 16). Đèn cháy sáng ấy là tất cả những gì là lương thiện, công chính và chân thật (x. Ep 5, 8-9). Đèn ấy phải luôn cháy sáng, nghĩa là những công việc lành không dừng lại ở số lượng cố định và cũng chẳng quy định có thời gian nghỉ hưu. Bao lâu còn sống và còn có khả năng làm việc lành thì cứ làm hết sức vì chúng ta luôn ý thức rằng, dù có một đời làm việc lành cũng phải khiêm nhường nhìn nhận rằng: e cũng chẳng đủ cho chính mình chứ đừng nói cho tha nhân (x. Mt 25, 9) để được Chúa thưởng công cho vào dự tiệc cưới Con Chiên.

Dầu nói ở đây là để thắp đèn, hầu cho luôn luôn có ngọn lửa cháy (x. Xh 27, 20), chứ không phải dầu hương thơm để xức hoặc dầu thực vật để nấu ăn. Nếu ánh đèn sáng là những việc lành thì dầu đây là động lực để làm việc lành ấy. Theo giáo lý Hội thánh Công Giáo, chúng ta biết được chân lý này: con người không có công trạng gì. Bởi vì, giữa Thiên Chúa và con người có sự bất bình đẳng không thể đo lường được, bởi chúng ta đón nhận mọi sự từ nơi Thiên Chúa (x. GLHTCG 2007). Tuy nhiên, Tình yêu Đức Kitô trong chúng ta là nguồn mạch mọi công trạng của chúng ta trước mặt Thiên Chúa. Ân sủng, khi kết hợp chúng ta với Đức Kitô bằng một tình yêu năng động, bảo đảm phẩm tính siêu nhiên của các hành vi của chúng ta và do đó, bảo đảm công trạng của các việc đó trước mặt Thiên Chúa cũng như trước mặt người ta (x. GLHTCG 2011). Nói một cách dễ hiểu, chúng ta được mời gọi làm mọi việc lành vì tình yêu mến Đức Kitô và để tình yêu Đức Kitô thúc bách (x. 2Cr 5, 14) trong mọi công việc bác ái. Nếu động lực làm việc lành

chỉ là lòng trắc ẩn tự bản thân hay vì thích hư danh, động lực sẽ không mạnh để giúp cho hành động được ổn định, nhất là khi gặp thử thách, gian nan. Trái lại, dầu của động lực yêu mến Chúa sẽ giúp cho mỗi người bền chí trong công việc thiện.

Có một câu chuyện được chính mẹ Têrêsa Culcutta kể rằng: *Hôm ấy có một người lạ mặt đến thăm các bệnh nhân. Ông ta đến nhà vào lúc một Sơ vừa mới đem một người hấp hối từ ngoài đường về. Sơ này tìm thấy kẻ hấp hối đang nằm bất tỉnh bên ống cống, mình phủ đầy giòi bọ, trông thật ghê tởm. Thế nhưng, không chút ái ngại, Sơ ấy vẫn chăm sóc bệnh nhân cách kỹ lưỡng. Sơ nhặt từng con giòi, rửa sạch sẽ mọi chỗ, vừa làm vừa mỉm cười với tất cả lòng thương mến. Sơ làm việc cách thản nhiên, không bận tâm để ý đến ai cả. Trong khi đó, người khách lạ đứng ở một góc phòng quan sát từng cử chỉ của Sơ ấy. Sau cùng, người khách lạ kia đến gặp tôi và trút hết tâm sự:*

*- Thưa Mẹ, sáng nay con đến nhà này với tâm hồn của một kẻ vô thần. Lòng con đầy căm hờn và oán giận. Nhưng bây giờ... con ra về với một tâm hồn hoàn toàn đổi mới. Con bắt đầu tin vào Chúa, bởi vì con đã chứng kiến tình yêu của Chúa được diễn tả một cách cụ thể qua hành động và qua cách Sơ ấy đã đối xử với người hấp hối bẩn thỉu kia. Bây giờ con tin thật Chúa là tình yêu. **Không có tình yêu Chúa trong tâm hồn, không thể nào có đủ nghị lực để yêu mến tha nhân được.***

Cuối cùng, tình thức đón nhận lòng thương xót Thiên Chúa là thái độ khát mong và cầu xin cho được Thiên Chúa đón nhận trong Nước của Người. Lời Chúa trong sách Công Vụ mở ra chúng ta hy vọng được đón Chúa đến lần thứ hai: *"Đức Giêsu, Đấng vừa lìa bỏ các ông và được rước lên trời, cũng sẽ ngự đến y như các ông đã thấy Người lên trời"* (Cv 1, 11). Niềm tin ấy đã được in nét trong tâm hồn của cộng đoàn tín hữu Thesalônica: *"Dựa vào lời của Chúa, chúng tôi nói với anh em điều này, là chúng ta, những người đang sống, những người còn lại vào ngày Chúa quang lâm, chúng ta sẽ chẳng đi trước những người đã an giấc ngàn thu đâu. rồi đến chúng ta, là những người đang sống, những người còn lại, chúng ta sẽ được đem đi trên đám mây cùng với họ, để nghênh đón Chúa trên không trung"* (1Tx 1, 1-4).

Đức Giêsu, bởi Thiên Chúa mà đến, và trở về cùng Thiên Chúa (x. Ga 13, 3). Khi mang thân phận con người, Đức Giêsu cũng mong hoàn tất sứ vụ Chúa Cha trao phó để được vinh hiển bên Cha: *"Xin Cha tôn vinh con bên Cha: xin ban cho con vinh quang mà con vẫn được hưởng bên Cha trước khi có thế gian"* (Ga 17, 5). Trước khi tắt thở trên thánh giá, Chúa Giêsu đã thưa với Chúa Cha rằng: *"Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha"* (Lc 23, 46).

Khát mong được về với Thiên Chúa là Đấng có lòng thương xót là khát mong chính đáng của những con người hướng thiện, sau một đời sống tốt lành. Với đức tin Công giáo, cái chết không phải là hết đối với con người, trái lại, nếu ngôi nhà của chúng ta ở dưới đất, là chiếc lều này, bị phá huỷ đi, thì chúng ta có một nơi ở do Thiên Chúa dựng lên, một ngôi nhà vĩnh cửu ở trên trời, không do tay người thế làm ra (x. 2 Cr 5, 1-2). Con người ai cũng phải chết, nhưng những người tín thác vào Chúa thì hy vọng rằng sau khi lìa bỏ thân xác này chúng ta được ở bên Chúa (x. 2Cr 5, 8).

Thánh Stêphanô, trước khi chết cũng xin với Chúa rằng: *"Lạy Chúa Giêsu, xin nhận lấy hồn con"* (x. Cv 7, 58). Người trộm lành sau khi đã tuyên xưng niềm tin vào Chúa Giêsu đã xin rằng với Người rằng: *"Ông Giêsu ơi, khi ông vào Nước của ông, xin nhớ đến tôi!"* (Lc 23, 42). Thánh Augustinô, sau khi trở lại và một đời đặc lực phục vụ Chúa đã thiết tha xin với Chúa điều này: *"Chúa đã dựng nên chúng con cho Chúa, và tâm hồn chúng con không yên nghỉ cho đến khi được yên nghỉ trong Chúa"* (GLHTCG số 30).

Phần chúng ta hôm nay, sau bao ngày chúng ta phục vụ Chúa nơi tha nhân, sau bao lời kinh ca tụng lòng thương xót của Chúa, chúng ta xin với Chúa đủ lòng thương đoái đến chúng ta được phúc dự phần vinh quang mà Chúa đã giành sẵn cho những ai bền đỗ với Ngài đến cùng. Chớ gì lời Chúa nói với những người đứng bên phải trong ngày phán xét, cũng chính là lời mà Chúa sẽ nói với mỗi người chúng ta: *"Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa. Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc; Ta đau yếu, các ngươi đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các ngươi đến hỏi han"* (Mt 25, 34-36).

## MƯỜI ĐIỀU RĂN của LÒNG THƯƠNG XÓT

Trong số Mười Điều răn, có một điều bắt đầu bằng chữ 'Giữ': Giữ ngày Chúa nhật. Nó nhắc cho chúng ta nhớ về một điều mình đã biết. Có các giới răn của lòng thương xót ghi sẵn trong DNA của chúng ta. Chúng ta đã biết, nhưng cần phải nhớ rõ ràng hơn. Đó là gì?

Đây là Mười Điều Răn của Lòng Thương Xót:

### 1. Nhớ rằng lòng thương xót nằm sâu thẳm nhất trong trái tim Thiên Chúa.

Hiếm có điều nào thể hiện yếu tính Thiên Chúa hơn là lòng thương xót. Lòng thương xót là yếu tính của Thiên Chúa. Kinh thánh dùng những từ ngữ như trù mến yêu thương và cảm thương để cố gắng định nghĩa lòng thương xót của Chúa, nhưng khái niệm kinh thánh trung tâm, nằm bắt từ khái niệm hesed của Do Thái, bao hàm một mối quan hệ yêu thương, ôm lấy và tha thứ ngay cả khi và nhất là khi chúng ta không thể vươn đến hay xứng đáng với những gì Chúa ban cho chúng ta.

### 2. Nhớ rằng lòng thương xót là yếu tính của mọi tôn giáo

Bên trong tôn giáo và linh đạo, bên trong mọi đức tin, có ba điều cần phải nằm ở vị trí trung tâm, là hành đạo đúng hợp, vươn đến người nghèo, và lòng cảm thương. Xét tận cùng, chúng không đối nghịch nhau, nhưng là những mảnh bổ trợ của một lòng đạo toàn diện. Nhưng việc hành đạo và vươn đến người nghèo là sự mở rộng của tình yêu Thiên Chúa chứ không phải của bản ngã con người, chúng cần được căn cứ trên cảm thương, trên lòng thương xót. Sâu thẳm bên trong mọi tôn giáo là một lời mời: Hãy động lòng thương, hãy thương xót như Thiên Chúa thương xót.

### 3. Nhớ rằng tất cả chúng luôn mãi cần lòng thương xót

Thiên đàng sẽ nhảy mừng vì một người có tội ăn năn hoán cải hơn là vì chín mươi chín người công chính. Liệu Thiên Chúa yêu mến người có tội hơn là người công chính? Chẳng có ai là công chính. Đúng hơn là, chúng ta cảm nhận được tình yêu Thiên Chúa rõ ràng hơn khi thú nhận mình là người có tội. Không một ai trong chúng ta đủ tàm. Nhưng, như thánh Phaolô đã không ngừng dạy rằng, chúng ta không cần phải đủ tàm. Đó chính là ý nghĩa của lòng thương xót. Lòng thương xót dành cho những người không xứng đáng.

#### **4. Nhớ rằng, khi được nhận lòng thương xót, chúng ta phải thương xót người khác**

Chúng ta chỉ đón nhận và cảm kích lòng thương xót của Chúa và lòng thương xót của người khác, khi chúng ta cũng thực hiện lòng thương xót đó với người khác. Lòng thương xót phải đổ tràn qua chúng ta. Nếu chúng ta không chuyển lòng thương xót đến với người khác, thì chúng ta sẽ trở nên nuông chiều bản thân và khắc nghiệt với người khác.

#### **5. Nhớ rằng chỉ có thực hành lòng thương xót mới cho chúng ta tự do**

Đón nhận và trao đi lòng thương xót, là điều duy nhất giải thoát chúng ta khỏi chiều hướng bám tại của mình là mưu cầu bản thân, tự bào chữa cho mình và phán xét người khác. Không có gì giải thoát chúng ta khỏi bạo chúa bản ngã cho bằng thực hành lòng thương xót.

#### **6. Nhớ rằng lòng thương xót không mâu thuẫn với công lý, nhưng là thành toàn cho công lý**

Như hồng y Walter Kasper đã nói rất khôn ngoan, 'Lòng thương xót là một dạng nước làm mềm vải, xói mòn giáo lý và giới răn, xóa bỏ ý nghĩa trung tâm và nền tảng của chân lý.' Đây chính là những gì mà người Pharisiêu cáo buộc Chúa Giêsu. Lòng thương xót là khi công lý phải nhường bước.

#### **7. Nhớ rằng chỉ có thực hành lòng thương xót mới làm cho Nước Chúa trị đến**

Chúa Giêsu hứa với chúng ta rằng người hiền lành sẽ thừa hưởng địa cầu, người nghèo sẽ được ăn uống dư dật, và mọi nước mắt sẽ được lau khô. Chuyện này chỉ có thể xảy ra khi lòng thương xót thể chỗ của tư lợi.

#### **8. Nhớ rằng lòng thương xót cần phải được thực hành chung**

Sống lòng thương xót trong đời mình mà thôi, thì không đủ. Lòng thương xót bị đẩy ra ngoài rìa khi xã hội không để tâm đủ đến những con người yếu đuối hay túng quẫn, và cũng bị đẩy ra rìa khi giáo hội xét đoán. Chúng ta phải tạo một xã hội thương xót và một giáo hội thương xót. Chỉ mình lòng thương xót mới có thể cho người yếu đuối được sống.

#### **9. Nhớ rằng lòng thương xót kêu gọi chúng ta làm việc cả mặt thiêng liêng lẫn vật chất**

Đức tin Kitô giáo đòi buộc chúng ta biểu lộ lòng thương xót song song, vừa cụ thể vừa thiêng liêng. Những việc làm lòng thương xót phần xác kinh điển là: Cho kẻ đói ăn, cho kẻ khát uống, cho khách đậu nhà, cho kẻ rách rưới ăn mặc, viếng người bệnh, thăm kẻ tù rạc, và chôn cất kẻ chết. Nhưng việc thương xót phần hồn kinh điển là: dạy bảo kẻ mê muội, an ủi kẻ âu lo, răn dạy kẻ có tội, tha kẻ dễ ta, nhin kẻ mất lòng ta, cầu cho kẻ sống và kẻ chết. Thiên Chúa ban cho chúng ta nhiều ơn khác nhau và tất cả chúng ta đều hơn người khác ở một điểm nào đó, nhưng lòng thương xót thì được biểu lộ trong mỗi một người chúng ta, không chừa một ai.

### **10. Nhớ rằng cuộc sống của chúng ta là đối thoại giữa lòng thương xót của Thiên Chúa và sự yếu đuối của con người**

Điều duy nhất làm chúng ta xứng đáng là vì chúng ta bất xứng. Chúng ta luôn mãi bất toàn, dù cho có mạnh mẽ, chân thành, thiện ý đến đâu chẳng nữa. Chỉ có lòng thương xót, khi đón nhận và trao đi lòng thương xót, chúng ta mới có thể ra khỏi những lo lắng, băn khoăn và vô vị cuộc đời mình. Chỉ khi biết lòng thương xót, chúng ta mới biết tri ân.

Năm 2016, Đức Giáo hoàng Phanxicô muốn tất cả chúng ta sống một năm của lòng thương xót, để suy ngẫm màu nhiệm lòng thương xót là 'giếng nước niềm vui, thanh thản và bình an.' Đức Giáo hoàng tin rằng Lòng thương xót là bí mật để cho thế giới thấy dung nhan đáng tin của Thiên Chúa, gương mặt khả tín của Giáo hội, và để cho chúng ta bước đi vững vàng trong cuộc sống.

**J.B. THÁI HÒA chuyển dịch**

## **CHIA BUỒN**

**Được tin chị Maria Đỗ Thị Ánh Hằng, Ủy viên Tuyên huấn – thành viên Ban chấp hành CĐLCTX hạt Chí Hòa, vừa tạ thế tại tư gia, lúc 11g00, ngày 3/2/2018, hưởng hưởng 52 tuổi.**

**Cha Tổng linh hướng và Ban chấp hành CĐLCTX TGP Sài Gòn, Ban chấp hành CĐLCTX hạt Chí Hòa, Xứ đoàn Lộc Hưng chân thành chia sẻ niềm tiếc thương với Gia quyến. Nguyên xin Thiên Chúa thương xót, cho chị Maria sớm được hưởng hạnh phúc vĩnh cửu bên Ngài.**

## NÓ - TÔI

Maria Đặng Thị Ánh Nga

**Nó - gọt cái đầu trọc lóc, giang hồ, làm nghề đòi nợ mướn. Cái mặt nó lắc các trông khó ưa hết biết!**

**Nó - chẳng chút gì dễ thương để tôi muốn tiếp cận. Thịnh thoảng nó tụ tập bè nhóm đến xóm tôi nghịch phá, đánh bài, chửi thề... Gặp tôi nó cũng biết cúi đầu: "Em chào chị". Tôi gật, cười cho qua vì không ưa nó. Và nhiều lần như thế...**



Một buổi sáng, nó giật mình khi nghe tôi gọi "É nhóc, vào đây chị bảo. Chị có cái này cho em uống thử. Chị làm. Ngon lắm! Rượu chùm ruộc đó!". Nó uống, tấm tắc khen: "Ngon thiệt đó chị!"...

Tôi - Nó cùng chia sẻ, chuyện trò...

Tôi biết được nó vào đời năm 17 tuổi, sau ngày ba nó mất để lại mẹ và nó. Tính đến nay đã là hơn tám năm. Nó và tụi bạn đã có khá nhiều bài học trường đời, khi vui có, lúc buồn có. Vào tù ra khám không còn chuyện lạ với nó.

Nó lên làm đại ca được ba năm sau ngày thằng bạn bị bắt giam trong tù. Bây giờ tiếng tăm nó lên như cồn, nhắc cái tên nó ai cũng biết. Người ta đồn máu nó lạnh, đâm chém người không gớm tay.

Có lần, Nó gãi gãi đầu buột miệng nói: "Chị à, nhiều người nói nhóc nên quay đầu lại. Quay đầu là bờ. Nói thiệt! Nhóc đi một quãng đã quá dài hơn 8 năm. Bây giờ ngoảnh lại, nhóc chẳng biết đâu là bến? Đầu là bờ? Chi bằng cứ thế mà đi thì hơn".

Nó cũng dễ thương đấy chứ! Đầu đến nỗi máu lạnh như giang hồ thường đồn đại.

Tôi bắt đầu thấy thương cho tuổi trẻ của nó. Nếu cứ tiếp tục công việc này tương lai nó sẽ về đâu? Mong manh quá! Tôi tự hỏi mình có thể giúp gì cho nó? Rồi quyết định quan tâm và tự cho phép mình len lỏi vào cuộc đời nó như một người đồng hành tinh thần. Tôi muốn chứng minh cho nó thấy rằng trên hành trình của nó luôn

có những bến đỗ để nó có thể dừng chân, nghỉ ngơi, và tìm ra lối đi mới, tốt hơn cho đời nó...

Một ngày nọ, tôi rủ nó đi thăm Mẹ Suối Sao. Nó vốn rất nhạy bén nên như đọc được ý định của tôi, liền nói: "Nè, đừng nói là chị đang truyền giáo cho nhóc đấy nhé!". Tôi cười xòa bảo: "Truyền giáo cho nhóc hả? Chị không dám đâu. Nhóc sành điệu thế ai dám truyền giáo cho nhóc! Tại đi vào thăm Mẹ Suối Sao phải xuống một con dốc gắt lắm chị run tay chạy xe không nổi nên nhờ nhóc. Phần thì chị cũng muốn rủ nhóc đi chơi cho biết nơi đó và biết Mẹ vậy thôi. Không dám truyền giáo đâu nha!". Nó không thích nhưng cũng không thể từ chối khi tôi lên tiếng nhờ vả.

Cứ thế, tôi nhờ hoài. Nó đi riết đâm ra quen thuộc. Rồi thích hồi nào không hay. Nó thấy bình an hơn trong tâm hồn... Mỗi lần đến với Mẹ, tôi luôn là người mua hoa, nhang, nến. Còn nó luôn là người thắp những nén hương. Hương trầm bay lên nghi ngút xen lẫn với lòng thành kính và những ước nguyện của tôi - nó dâng lên Mẹ. Tôi tin thác và ước mong Mẹ sẽ biến đổi nó...

Trời chiều. Gió thổi hiu hắt. Nó - Tôi đứng dưới chân Mẹ... Chợt! Nó băng quơ nhìn những chòm mây lang thang lơ lửng rồi thở dài: "Dạo này đi đánh nhau, đâm chém, nhóc thấy nhát tay sao sao ấy. Nhóc muốn thay đổi. Nhóc muốn bỏ nghề. Nhóc muốn sống thanh thản, an bình... Nhưng nhóc sợ có những ân oán trong kiếp giang hồ mà nhóc không thể lường được".

Tôi ghé tai nó bảo nhỏ: "Nhóc tự thắt những nút dây cho đời mình, tám năm nhiều quá rồi, rồi tinh lên, không gỡ được. Nhưng Nhóc đừng sợ, hãy can đảm và vững tin. Chúa và Mẹ sẽ tháo gỡ hết cho nhóc. Nhóc hãy dâng hết phiền muộn lên cho Chúa và Mẹ, và nghĩ rằng mọi biến cố xảy đến trong đời mình đều có ý nghĩa riêng của nó".

Tôi thấy nó vui, hạnh phúc, và bình an hơn. Cái hạnh phúc khi đón nhận được sự quan tâm, chân thành. Cái hạnh phúc khi được biến đổi từ sâu thẳm trong tâm hồn. Nó vui. Tôi vui và hạnh phúc nhiều hơn nó... Vì thấy ước nguyện của mình đang dần thành hiện thực.

Biết nó. Tôi cũng nhận ra được nhiều giá trị của cuộc sống và học hỏi những điều hay từ nó. Nó và nhóm bạn thương nhau lắm, luôn

biết chia sẻ và đùm bọc lẫn nhau. Có những đứa bạn đi bụi, không gia đình, không bà con... đều một tay thẳng nhóc kiếm tiền nuôi cơm, và trả tiền phòng trọ cho chúng...

Sau những chiến lợi phẩm kiếm được chút huê hồng khi đòi nợ. Nhóm bạn bè lại rủ nhau ăn uống, chia sẻ những câu chuyện vui buồn lẫn những khó khăn khi đi làm... Thật tình bạn và thật cộng đồng!

Hành trình, Can đảm, Vững tin và Lựa chọn. Nó trăn trở. Vì phải hy sinh, vì phải dứt bỏ những gì đang là hiện tại. Nó là Đại Ca. Nó không thể trốn tránh trách nhiệm. Ai sẽ là người hướng dẫn, nâng đỡ cho đám bạn lang thang của nó? Nó ưu tư khắc khoải, nhưng rồi cũng chấp nhận lựa chọn và đánh đổi. Nó trốn tránh bằng cách mua một chiếc xe lớn chở hàng. Chạy tối ngày sáng đêm để không còn giờ liên hệ với bạn bè... Thời gian đầu quả là nhiều khô và khó khăn với nó.



Nó khắc khoải. Tôi cũng băn khoăn không kém. Tôi e sợ chính mình lại là một nút dây làm rối thêm cuộc sống hiện tại của nó. Sẽ ra sao với đám nhóc bạn nó? Chúng nó sẽ sống thế nào khi mất đại ca, khi không có ai nuôi ăn, trả tiền phòng trọ hằng tháng? Vòng luẩn quẩn ấy cứ lập đi lập lại trong

tâm trí tôi. Xoa đôi tay nhẹ lên mặt, tôi mong những suy nghĩ tan biến.

Gió nhẹ. Đám lá Chàm chạm khẽ vào nhau xào xạc. Tôi một mình đứng dưới chân Mẹ, thầm cảm tạ hồng ân mà Mẹ và Chúa đã cho tôi nên như khí cụ nhỏ. Thầm cảm tạ vì Chúa và Mẹ đã gửi nó đến với tôi, để học hỏi những kinh nghiệm sống trong trường đời. Thầm cảm tạ Chúa và Mẹ đã cho nó tìm ra bến đỗ an toàn nhất cho đời nó là biết dừng nơi Bến của Chúa và Mẹ....

Bất giác, có bàn tay đặt nhẹ lên vai tôi. "Sao chị đi một mình không rủ nhóc?" Tôi lại cười xòa: "Tại bây giờ chị hết run tay.... Ồ, nhóc dạo này giỏi thiệt biết tự đến với Mẹ một mình ha!"...

Hôm nay, nghe đâu đó có tiếng chuông giáo đường vang vọng. Tiếng dương cầm hòa với khúc thánh ca trầm bổng như tâm tư của nó "... Con quỳ đây dâng Chúa tiếng ca cảm tạ. Chúa cho con người bạn đường giống như bạn đời...". Nó quỳ gối chấp tay bên cạnh một nửa của mình. Tôi không biết nó đang thưa gì với Chúa, nhưng chắc chắn rằng nó đang rất hạnh phúc.

Tôi mỉm cười nhìn nó trong lòng vui chi lạ!

Nó - bây giờ đã có tóc

Nó - bây giờ hết làm Đại Ca

Nó - bây giờ đã làm cha của đứa trẻ sắp chào đời.

## CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể lễ Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Maria, 19.3.2018.

### CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

**ĐỨC CHA GIUSE NGUYỄN CHÍ LINH, TGM TGP Huế**

**ĐỨC CHA GIUSE ĐÌNH ĐỨC ĐẠO, GIÁM MỤC GP Xuân Lộc**

**LM GIUSE LÊ ĐOÀI TÚC, Linh hướng CĐ LCTX GP Hưng Hóa**

**LM GIUSE PHẠM VĂN QUẾ, LH CĐ LCTX GP Thanh Hóa**

**LM GIUSE NGUYỄN HOÀNG ÂN, LH CĐ LCTX GP Bắc Ninh**

**LM GIUSE VŨ NGỌC TOÀN, Phó LH CĐ LCTX GP Ban Mê Thuột**

**LM GIUSE TRẦN MINH SƠN, LH CĐ LCTX GP Bà Rịa**

**LM GIUSE BẠCH KIM TRI, LH Hội LCTX GP Phan Thiết**

**LM GIUSE TRẦN PHÚ SƠN, Đặc trách HHLCTX GP Xuân Lộc**

**LM GIUSE ĐỖ HIỆU LH CĐ LCTX Giáo miền KonTum**

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Đức Cha và Quý Cha.

## TẢN MẠN CHUYÊN NHÀ ĐẠO

### **ĂN CHAY hay ĂN TẾT**

Giuse Nguyễn Bình An

**Mùa Xuân Mậu Tuất đang về trên quê hương Việt Nam, mọi người nô nức mua sắm cho những ngày Tết, đường phố đông nghẹt kẹt xe ở những nơi có họp chợ. Trong quan niệm của người Việt, ngày tết trong nhà mọi thứ phải đầy đủ, vuông tròn, hoàn chỉnh, không được thiếu hụt, không được làm đổ bể chén đĩa, không được lớn tiếng tranh cãi. Như thế, người ta ước mong sang năm mới mọi sự may mắn hạnh phúc sẽ đến với mình và gia đình.**

Mùa xuân về nơi nhà xứ có vẻ buồn hơn ở nơi các gia đình, vì những ngày tết các cha về thăm gia đình. Các ngài cũng có cha mẹ, những người thân thương ruột thịt của mình, nên ngày tết các ngài cũng về đoàn tụ bên gia đình. Trong nhà xứ, các hội đoàn, quý chức HĐMVGX, những cá nhân tập thể chúc tuổi cha sở sau giờ lễ mà thôi.

Năm nay, trong không khí rộn ràng tấp nập của những ngày cận tết. Người ta nói rằng những ngày trước Tết không khí còn vui hơn trong Tết. Ngày 29 Tết, Hội Thánh Công Giáo bước vào Mùa Chay, 40 ngày tập luyện thiêng liêng, ăn chay hãm mình, tiết chế bản thân, từ bỏ những tham lam, cùng với Chúa Giêsu bắt đầu cuộc chiến chống ma quỷ và xác thịt.

Có điều gì không ổn chăng, trong những ngày Tết người ta vui chơi hết mình thì người Công Giáo lại thực hành chay tịnh. Nói như nhiều bạn trẻ ngày nay: “Phải chăng Giáo hội kìm hãm sự sung sướng của người ta, hay Giáo hội như là những ông kẻ lúc nào cũng canh chừng bắt lỗi hù dọa người ta, sao cho người ta sợ mà tránh xa dịp tội.

Anh bạn của mình nêu thắc mắc: Tại sao năm nào cứ ngày tết của dân tộc, Giáo hội lại bước vào Mùa Chay, tại sao Giáo hội không sửa lại lịch Công Giáo cho phù hợp với Tết Việt Nam. Giáo hội bên Tây phương ăn Tết dương lịch rồi, khi đến Tết nước ta ăn tết thì lại vào Mùa Chay. Đúng thôi. Kitô giáo ảnh hưởng của văn hóa Tây Phương cho nên những lễ hội của Hội Thánh cũng là ngày nghỉ tết dương lịch”.

Đó là góp ý hay, rất chân thành nhưng chưa hiểu thấu đáo ý nghĩa những cử hành phụng vụ, công việc chung của toàn thể Giáo hội,

thống nhất như nhau, không phải là việc thờ phượng của một người hay một nhóm người tùy hứng, muốn làm sao thì cứ làm, mạnh ai nấy làm. Cử hành phụng vụ diễn tả lòng tin của người tín hữu, trình bày đức tin của mình. Chúng ta có thể khác nhau về ngôn ngữ, chủng tộc, vùng miền quốc gia, người ở đồng bằng, người ở miền núi, nhưng tín hữu Công Giáo cùng thờ phượng một Thiên Chúa Ba Ngôi, cùng hiệp dâng thánh lễ như nhau.

Thế nên, Mùa Chay có bám theo Mùa Xuân của dân tộc, chúng ta vẫn vui vẻ đón nhận thôi, nói như các ông cán bộ nhà nước, các ông quân đội nhắc nhở nhau: “Vui xuân không quên nhiệm vụ”. Xuân về Tết đến thì cứ vui, nhưng phải giữ chay, chay lòng mình vẫn quan trọng hơn. Chúng ta phải giữ cho mình luôn yêu mến Chúa.

Chuyện ăn chay chúng mình nhớ mãi ngày xưa đó, bọn trẻ con được cha mẹ dặn: “Ngày ăn chay kiêng thịt, đứa nào ăn thịt thì lòi đuôi ra giống con quỉ”. Chúng mình sợ lắm, phải giữ ngày ăn chay kiêng thịt cho nghiêm túc cẩn thận. Người chị mình Thứ Sáu Tuần Thánh lờ kêu bát phở, thế là đành bỏ thịt lại chỉ ăn phở không thôi.

Thường thì ở đời vẫn vậy, buồn vui lẫn lộn xen kẽ nhau, trong nỗi buồn có niềm vui. Ngay cả ngày Tết đang vui cả làng mà vẫn có người được Chúa gọi về. Gia đình đó hết ăn tết.

Giáo hội như người Mẹ khôn ngoan, thấy con cái ăn Tết lớn quá, tốn kém tiền bạc, ê hề đồ ăn thức uống, đi đâu cũng cụng ly, cũng bằng ấy món thịt thà, Giáo hội chen vào giữa Mùa xuân bằng ngày chay tịnh. Giáo hội bảo: thôi! Dừng lại nhé. Thế là bà con nhà đạo mình nhắc nhở nhau: mai ăn chay rồi, mua ít thôi, mai không tổ chức tiệc tùng ăn uống nữa.

Ai cũng than, “Tết với nhất, ăn uống lu bù, lên ký nhanh, qua tết lại tập thể dục bù lại”. Đến nhà người ta chúc Tết chẳng lẽ không ăn uống. Người ta đến nhà mình chẳng lẽ mời người ta dùng cơm còn mình lại không gắp miếng nào.

Quá tuyệt vời. Mùa xuân của đất trời, lòng người phấn khởi hân hoan, người tín hữu được mời gọi đi vào mùa chiến đấu. Thánh Phaolô Tông đồ ý thức thân phận dễ sa ngã phạm tội nơi thư Rm 7, 19: *“Tôi làm gì tôi cũng chẳng hiểu: vì điều tôi muốn, thì tôi không làm, nhưng điều tôi ghét, thì tôi lại cứ làm”*.

Thật vậy, cuộc sống người tín hữu là cuộc chiến đấu không ngừng, đi vào sa mạc của thanh lặng, dẹp bớt ồn ào mua bán ngả giá tiền bạc

vật chất. Đi vào đó, chúng ta sẽ gặp gỡ được Thiên Chúa, sẽ thoát khỏi trói buộc làm nô lệ cho tiền bạc danh vọng, tham lam ích kỷ.

Đức Giêsu mời gọi chúng ta dừng lại, bớt ồn ào, đi vào trọng tâm cuộc sống, đi vào thính lặng cầu nguyện. Nhờ đó chúng ta không bị ma quỷ lừa gạt lôi kéo.

Mùa xuân mang ý nghĩa thật sự khi người tín hữu sống tâm tình Mùa Chay. Chúng ta vẫn thăm viếng chúc tết nhau, mừng thọ ông bà, sống tình yêu, niềm hy vọng cầu mong cho năm mới được hạnh phúc.

Ở giáo xứ người viết, mỗi năm Tết đến, cha sở cho trưng bày trang trí hoa lá ngập tràn trong nhà thờ và ngay cả khu vực khuôn viên sân nhà thờ. Thường thì Mừng Bốn Tết bước vào Mùa Chay với lễ Tro, cha lại cho dẹp hết cây cối hoa hòe trong nhà thờ. Cha sở mình hơi nghiêm nghị, nói thẳng trong bài giảng: Bà con mình ăn Tết ba ngày là đủ rồi. Mùa Chay về tiếp tục chiến đấu thiêng liêng, lo mà làm ăn kiếm sống, bây giờ không còn chuyện Tháng giêng là tháng ăn chơi nữa. Sống vui mỗi ngày trong tư cách làm con cái Chúa, thì ngày nào cũng là ngày Tết”.

Thú thật, lúc đó mình kính mến nể phục cha sở vô cùng, ngài lớn tuổi nhưng đi lại nhanh nhẹn, niềm nở tiếp đón mọi người, ngài có đủ kênh thông tin nắm bắt tình hình giáo xứ rất giỏi, biết gia cảnh từng người đến xin lễ. Trong thời buổi kinh tế nước ta còn khó khăn, cha sở trước tết thông báo mọi người ngay trong thánh lễ: “Tôi không nhận quà cáp của bất cứ ai. Thương cha sở, xin cầu nguyện cho tôi một chục kinh Mân Côi, để tôi có sức khỏe phục vụ anh chị em, tôi không còn nóng tính nữa”.

Làm sao mà không phục cha sở già của mình. Tôi nhớ mãi hình ảnh Tết nhiều năm qua. Thánh lễ mừng một tết, cha sở chúc mừng năm mới các gia đình. Năm nào ngài cũng gói gém ba ý: Xin lỗi, cảm ơn và cầu chúc. Những lời ngài nói ngắn gọn, đơn sơ và chân thành thổ lộ tấm lòng mục tử của ngài.

Cha sở già thuộc tuýp người nguyên tắc, mầu mực, đôi lúc nóng tính, ngài có thể “ném tiền qua cửa sổ” theo nghĩa đen khi ai đó biểu xén tết cho ngài. Ngài chân thành trong từng lời nói, thay mới trần nhà thờ, ngài tự đi kiếm tiền về sửa, chẳng bao giờ kêu gọi dân. Chắc có lẽ ngài biết giáo dân trong xứ lúc đó, buôn gánh bán bưng, chạy xích lô ba gác, đâu có tiền mà đóng góp cho nhà thờ. Ngày Tết cha chẳng đi đến nhà ai, nhưng ai cũng quý mến ngài, ai gặp gỡ ngài

ở nhà thờ cũng cảm thấy như mình được quan tâm chia sẻ, như người cha hiểu biết thương yêu con mình.

Dường như cha sở già dạy tôi bài học của ngày Tết qua 3 ý nguyện: xin lỗi, cảm ơn và cầu chúc. Nhờ những tâm tình này mà tương giao giữa con người với nhau được thân thiện ấm áp hơn. Nhất là với mọi người trong cộng đoàn giáo xứ.

Có thể nói, Mùa Xuân và Mùa Chay gặp, chúng ta làm cho tương giao của mình với Thiên Chúa được bền chặt, đồng thời chúng ta củng cố tình yêu thương, bác ái và chia sẻ cơm áo cho tha nhân, với những người nghèo khổ túng thiếu. Chúng ta dấn ngực thú nhận mình là người có tội hay chịu một chút tro trên đầu là ý thức mình tội lỗi, diễn tả lòng ăn năn thống hối trở về với Thiên Chúa, đón nhận Thiên Chúa đi vào cuộc sống mình.

Mọi người trong cộng đoàn giáo xứ, ai cũng cần sám hối, qua hành vi nhận một chút tro trên đầu với lời kêu gọi "Hãy sám hối và Tin vào Tin Mừng". Chúng ta phải dẹp bỏ cái tôi tự cao của mình, cái tôi của cha sở chỉ thích nói, quen chỉ dạy chứ không muốn lắng nghe giáo dân góp ý sửa đổi, cũng chẳng đụng tay lay thử bất cứ việc gì mà vẫn phán như biết rồi.

Năm mới, chúng ta nhìn lại cuộc sống của mình, ngày nay chúng ta có là những thầy dạy người khác giống như giới lãnh đạo Do Thái giáo thời Chúa Giêsu: "Các kinh sư và các người Pha-ri-sêu ngồi trên toà ông Mô-sê mà giảng dạy.

*"Vậy, tất cả những gì họ nói, anh em hãy làm, hãy giữ, còn những việc họ làm, thì đừng có làm theo, vì họ nói mà không làm. Họ bó những gánh nặng mà chất lên vai người ta, nhưng chính họ thì lại không buồn động ngón tay vào"*(Mt 23, 2-4).

Mọi người nhận mình là kẻ có tội, cần được Chúa thương xót tha thứ, cần phải sửa chữa tính hư nết xấu của mình để gặp gỡ được Thiên Chúa.

Nhiều bạn bè mình thường nói: Các cha sở dường như luôn sống "ở trên" người khác, thường các ngài có sai vẫn không thấy mình sai. Ước gì cha sở có nhiều người bạn tốt, can đảm góp ý chân thành với cha. Nếu cha sở thật lòng lắng nghe, cha sẽ sửa đổi chính mình. Thường các cha sở không được nghe góp ý về những gì mình sai trái. Phần vì giáo dân e ngại, lo sợ, phần lớn nhiều người giáo dân cực đoan chỉ đứng ngoài chỉ trích cha sở, chẳng bao giờ gặp nói chuyện đối diện với cha".

Trong sứ điệp Mùa Chay năm 2018, Đức Thánh Cha Phanxicô chỉ ra cho chúng ta những chiêu trò lừa gạt của ma quỷ, làm cho lòng mến của chúng ta trở nên nguội lạnh. Chúng ta bị dụ dỗ, mê hoặc chạy theo thế gian, nô lệ cho tiền bạc danh vọng, tìm kiếm sự dễ dãi, thực dụng, dùng rồi bỏ, tình yêu chóng vánh, chỉ lợi dụng nhau, tình yêu nhằm thỏa mãn chiếm đoạt thể xác.

Đức Thánh Cha nói đến những tiên tri giả, những thầy lang giả dối lôi cuốn người ta, làm mất phẩm giá cao trọng của con người, chúng ta sống gian dối, hình thức lối bịch, bị nhầm lẫn tưởng điều ác là sự thiện, không biết phân biệt thật giả trong cuộc sống.

Trước những lừa gạt mê hoặc ở đời, Đức Thánh Cha mời gọi chúng ta thực hành những việc truyền thống của Mùa Chay, đó là kinh nguyện, làm phúc bố thí và chay tịnh, nhờ đó chúng ta trở về cùng Thiên Chúa, sống kết hợp với Ngài nhiều hơn, khẩn cầu xin Ngài trợ giúp cho chúng ta biết “yêu lại từ đầu”.

Năm mới và cũng là Mùa Chay, chúng ta xin Chúa ban cho mình có một trái tim mới để thốt thức yêu thương, nhạy bén trước những nhu cầu của tha nhân, biết lắng nghe tiếng Chúa chỉ dạy trong cuộc đời. Và cha sở là những người Mục tử hết mực yêu thương đoàn chiên, thấu hiểu cuộc sống của con chiên, những vất vả bon chen trong cuộc đời để làm cho người ta xa Chúa. Đó cũng là người mục tử không làm gì tổn hại đến sự sống của từng con chiên, luôn quên mình phục vụ, biết chăm sóc qui tụ chiên về bên đồng cỏ xanh của Thiên Chúa, nơi ngập tràn sữa tình yêu,

Chúng ta bước vào năm mới Mậu Tuất với nguyện ước dâng lên Chúa, để xin Chúa ra tay: *"Ta sẽ ban cho chúng một trái tim và đặt thần khí mới vào lòng chúng. Ta sẽ lấy khỏi mình chúng trái tim chai đá và ban cho chúng một trái tim bằng thịt, để chúng đi theo các thánh chỉ của Ta và tuân giữ cùng thi hành các quyết định của Ta. Lúc ấy, chúng sẽ là dân của Ta và Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng"* (Ed 11, 19-20).

Cầu chúc mọi nhà, mọi người bước vào Năm mới Mậu Tuất bình an hạnh phúc và theo đuổi những giá trị của Tin Mừng như Tình thương, phục vụ và khiêm tốn, nhờ đó chúng ta có thể giới thiệu Chúa cho người chung quanh, chúng ta vẫn ăn tết, ăn chay tịnh với một lòng mến Chúa nồng nàn, không có gì khó khăn, vẫn vui vẻ ăn tết và ăn chay, cái gì cũng giữ chừng mực vừa phải thôi.

## GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

# SỰ PHẠM ĐỒNG HÀNH CỦA ĐỨC GIÊSU

**Gioakim Trương Đình Giai**

*(tiếp theo)*

**Đồng hành là cùng đi**, cùng thực hiện một cuộc hành trình với ai đó, là trở thành bạn đường của người ấy như Đức Giêsu đồng hành với hai môn đệ trên đường Emmau.

Hành trình sống đức tin, sống ơn gọi hôn nhân gia đình, một hành trình dài đằng đẳng, không chỉ hiểu theo nghĩa địa lý, giới hạn trong một thời gian nào đó (hành trình của dân Do Thái đi trong sa mạc bốn mươi năm về miền Đất Hứa, hay hành trình của hai môn đệ đi về làng Emmau). Hành trình ở đây là hành trình của đức tin, hành trình của tình yêu, là hành trình học hỏi không ngừng để thành người, hành trình sống ơn gọi của người Kitô hữu đặc biệt trong đời sống thánh hiến hay hôn nhân và gia đình, một hành trình dài đằng đẳng chẳng biết bao giờ mới kết thúc.

**Đồng hành là cùng đi với đối tượng đến nơi họ muốn đến**, là chia sẻ hành trình của đối tượng chứ không phải là đề nghị họ đi theo hành trình của chính mình.

**Đồng hành là trợ giúp cho đối tượng đạt mục đích của cuộc đời của họ**, chứ không phải đạt được mục đích mình đề ra cho họ.

**Đồng hành là đưa đối tượng đến với Giêsu**. Nếu nhiệm vụ của người lái đò là đưa khách qua bờ bên kia, đến nơi họ cần đến, nhiệm vụ của người đồng hành là đưa đối tượng đến bến bờ hạnh phúc: gặp gỡ Chúa, đến với Đức Giêsu, Đấng "là Đường, là Sự thật và là Sự sống", Đấng duy nhất có thể khóa lấp khao khát tình yêu và sự sung mãn trong tâm hồn họ.

**Đồng hành là phục vụ, đặt mình vào vị trí của người phục vụ trước đối tượng mình đồng hành**. Trong mục vụ đồng hành với các gia đình trẻ, người đồng hành đóng vai trò phục vụ như hình ảnh của nhân viên phục vụ khiêm tốn mà khách hàng chính là đối tượng mà họ có trách nhiệm đồng hành.

**Đồng hành đòi hỏi cùng đi và đi với nhịp bước của đối tượng mình đồng hành**, chứ không phải là yêu cầu họ đi theo nhịp bước của mình.

**Đồng hành đòi hỏi phải đặt mình vào vị trí của đối tượng mình đồng hành**, đặt mình vào hệ thống giá trị của họ, để biết được tất cả những gì làm nên con người họ, để lắng nghe họ, để nhìn họ bằng con tim để hiểu họ như chính họ là.

**Đồng hành là giúp đối tượng mình đồng hành tránh né, hoặc đương đầu với gian nguy**, giúp đối tượng phòng tránh những hiểm họa và biết cách đương đầu với những hiểm họa đó.

**Đồng hành là chia sẻ mọi gian lao với đối tượng mình đồng hành**, là sẵn sàng chia sẻ với đối tượng những khó khăn gian khổ mà họ có thể gặp phải trên đường.

**Đồng hành là hiện diện và hiệp thông với đối tượng mình đồng hành**, không chỉ là hiện diện với đối tượng, về mặt thể lý nhưng trước hết là trong tâm trí và bằng cả con người trọn vẹn của ta.

**Đồng hành là tạo cảm giác an tâm cho đối tượng mình đồng hành** vì biết rằng họ không cô đơn trong hành trình của họ nhưng có ai đó cùng đi với mình, sẵn sàng chia sẻ mọi khó khăn gian khổ và thử thách, mọi nỗi niềm của mình và giúp mình hoàn tất hành trình của mình dù gặp phải mọi thách đố.

**Đồng hành là cho đối tượng mình đồng hành nhận biết họ có giá trị độc nhất**, đòi hỏi ta phải nhìn nhận bản thân **đối tượng mình đồng hành** như một giá trị riêng biệt và độc đáo cần được tôn trọng, giá trị đó không hẳn lệ thuộc vào tập thể mà họ thuộc về nhưng là giá trị tự thân của họ với tư cách là một nhân vị, nghĩa là cá nhân không phải chỉ có ý nghĩa vì thuộc về một tập thể nào đó mà tự thân họ đủ để có ý nghĩa.

**Đồng hành là một cuộc đối thoại liên li** giữa người đồng hành và đối tượng trong đó, tùy từng trường hợp, đồng hành viên có thể là người nói hay người nghe, người hỏi hay người đáp, vừa là người đi bước trước vừa là người đi bước sau cùng.

**Đồng hành đòi hỏi phải biết rõ tường tận đối tượng mình đồng hành**, những khuynh hướng sở thích, ưu, khuyết điểm, những mong muốn, dự định, xuất phát điểm của họ về tri thức, khả

năng lĩnh hội, mức độ đức tin, hành trình tri thức, đức tin, thiêng liêng của họ.

**Đồng hành đòi hỏi phải biết rút lui đúng lúc** khi đối tượng nhận ra Chân lý, đến bên bờ bên kia. Vì người đồng hành đóng vai trò trung gian như người lái đò, khi đưa khách đến bờ an toàn người lái đò rút lui. Cũng vậy khi đưa đối tượng đến việc nhận ra, gặp gỡ Đức Kitô, đồng hành viên tự rút lui. Đó cũng là sứ mạng của Gioan Tiền hô.

### **Đồng hành dẫn đến việc nhận ra Chân lý**

Chính đó là đỉnh cao là điểm phải đạt đến của đồng hành, thời điểm nhận ra chân lý (*Mắt họ liền mở ra và họ nhận ra Người, nhưng Người lại biến mất*).

Hiệu quả của việc đồng hành không chỉ tác động đến nhận thức mà còn tác động đến tâm hồn và ký ức nhờ Lời Chúa (*Họ mới bảo nhau: "Dọc đường, khi Người nói chuyện và giải thích Kinh Thánh cho chúng ta, lòng chúng ta đã chẳng bùng cháy lên sao ?"*). Tuy Giêsu biến mất, nhưng Lời Người vẫn còn ở lại trong tâm trí họ

### **Đồng hành dẫn đến biến đổi**

Hiệu quả của việc đồng hành được đo bởi sự biến đổi tâm hồn, đổi đời, đổi đường (*Ngay lúc ấy, họ đứng dậy, quay trở lại Giê-ru-sa-lem, gặp Nhóm Mười Một và các bạn hữu đang tụ họp tại đó, thay vì trở về Emmau*).

### **Đồng hành hướng đến hiệp thông**

Đồng hành dẫn đưa đối tượng đến sự hiệp thông với cộng đoàn Giáo Hội (*Ngay lúc ấy, họ đứng dậy, quay trở lại Giê-ru-sa-lem, gặp Nhóm Mười Một và các bạn hữu đang tụ họp tại đó*).

### **Đồng hành dẫn đến việc làm chứng cho Tin Mừng**

Đồng hành khơi dậy khát khao trở thành chứng nhân, chia sẻ và loan báo Tin Mừng (truyền giáo) (*Ngay lúc ấy, họ đứng dậy, quay trở lại Giêrusalem...thuật lại những gì đã xảy ra dọc đường và việc mình đã nhận ra Chúa thế nào khi Người bẻ bánh...*). Dẫn đến sự gặp gỡ cá vị, hiệp thông với Chúa là mục tiêu của của giáo dục đồng hành nhưng việc gặp gỡ Thiên Chúa đích thật sẽ khơi dậy ước muốn gặp gỡ anh em, liên kết với nhau, hiệp nhất với cộng đoàn Giáo hội và khao khát và thông truyền, truyền giáo, trở nên chứng nhân Tin Mừng.

(Còn tiếp)

## GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

### ALLELUIA CÓ NGHĨA LÀ GÌ?

### Tại sao trong mùa Chay, phụng vụ không cho phép hát Alleluia?

Lm. Phan Tấn Thành, OP

**Đặc trưng của mùa Phục sinh là các lời chúc tụng Alleluia vang lên trong các bài ca. Alleluia có nghĩa là gì? Tại sao trong mùa Chay, phụng vụ không cho phép hát Alleluia?**



Alleluia là một thành ngữ gốc Do thái, ghép bởi hai từ hallelu (hãy ngợi khen, động từ hillel) và jah (Giavê, Thiên Chúa). Như vậy, alleluia có nghĩa là hãy ngợi khen Chúa. Nên biết là bản dịch Kinh thánh sang tiếng Hy lạp và tiếng

Latinh đã để nguyên văn Do thái chứ không dịch nghĩa (aineite ton Kyrion; laudate Dominum) cũng tựa như đối với từ ngữ Amen. Cả hai tiếng Amen và Alleluia đều là công thức phụng vụ. Amen khẳng định niềm xác tín, chấp nhận lời Chúa; Alleluia mang tính cách tôn vinh chúc tụng.

Người Do thái hát Alleluia vào dịp nào?

Thật khó biết được công thức Alleluia được sử dụng từ hồi nào. Điều đáng ghi nhận hơn cả là Alleluia gặp thấy trong một số thánh vịnh, được đặt tên là những thánh vịnh Hallel (từ 113-118, theo lối đánh số của bản Do thái). Một nhận xét khác là nói chung alleluia thường được đặt ở đầu các thánh vịnh vừa nói, nhưng có khi ở cuối thánh vịnh (các tv 115; 117), có khi cả ở đầu cả ở cuối (thí dụ 113). Ngoài ra, alleluia cũng gặp thấy kể cả bên ngoài loạt các thánh vịnh Hallel (chẳng hạn các thánh vịnh 105-106; 111-112; 135-136; và nhất là sáu thánh vịnh cuối cùng, từ 146 đến 150). Có lẽ người Do thái còn hát Alleluia vào các dịp khác nữa chứ không hẳn là lúc đọc thánh vịnh, như ta thấy nói đến ở sách Tôbia (13, 18): Các cửa thành vang tiếng ca hoan hỷ, mọi nhà sẽ cùng hát: alleluia, chúc tụng Thiên Chúa là Đấng Israel tôn thờ!

Như vậy khi hát Alleluia, các Kitô hữu chỉ lặp lại một tập tục của người Do thái thôi hay sao?

Thiết tưởng cần phân biệt nhiều chặng: trước tiên, trong đời đức Giêsu; kế đến, trong Hội thánh tiên khởi; và chặng thứ ba trong phụng vụ. Trước hết, nếu xét trong cuộc đời của Đức Giêsu thì chắc rằng Người đã hát alleluia nhiều lần khi tham dự phụng vụ với đồng bào của mình. Các sử gia đã lưu ý đặc biệt tới trình thuật thiết lập bí tích Thánh thể dựa theo Phúc âm Nhất lãm, trong khung cảnh của một bữa tiệc Vượt qua, trong đó Phụng vụ Do thái hát các thánh vịnh Hallel đã nói trên đây (113-118 và 135).

Sang giai đoạn hai (nghĩa là Hội thánh tiên khởi), rất có thể các tín đồ gốc Do thái cũng hát các thánh vịnh Hallel vào lúc cử hành Thánh Thể, vì muốn lặp lại cử chỉ của Chúa Giêsu. Dù sao, trong Tân ước, ta thấy lời chúc tụng Alleluia xuất hiện trong một bối cảnh khác, đó là bài ca khải hoàn trên thiên quốc được ghi lại trong sách Khải huyền chương 19. Lời Alleluia được vang lên 4 lần như điệp khúc (câu 1.3.4.6). Thật khó mà xác định được đây chỉ là một thị kiến của thánh Gioan, hay là phản ánh của một buổi cử hành phụng vụ Kitô giáo. Dù sao thì ngày nay, đoạn văn này trở thành thánh ca giờ kinh chiều Chúa nhật ngoài mùa chay.

Từ hồi nào alleluia được đưa vào phụng vụ Kitô giáo?

Chúng ta không nên quan niệm phụng vụ Kitô giáo hoàn toàn bắt đầu từ con số không. Như đã nói trên, Chúa Giêsu và các tông đồ đã nhiều lần đọc các thánh vịnh dựa theo truyền thống Do thái, trong đó có nhiều thánh vịnh alleluia. Do đó, ta có thể suy ra là ngay từ đầu các lời chúc tụng alleluia đã đi vào phụng vụ Kitô giáo qua ngỏ các thánh vịnh. Điều này càng rõ hơn khi đọc tác phẩm các giáo phụ viết từ thế kỷ IV. Thánh Athanasiô, Basiliô, Grêgôriô Nyssa bắt đầu viết những khảo luận về ý nghĩa alleluia khi chú giải các thánh vịnh Hallel. Đến khi đời đan tu thịnh hành, người ta thấy nhiều khoản luật ấn định việc sử dụng alleluia trong các thánh vịnh, nghĩa là alleluia được thêm vào hết mọi thánh vịnh cho dù trong nguyên bản Do thái không có. Một thí dụ điển hình là luật thánh Biển đức dành hẳn một chương 15 để ấn định khi nào đọc alleluia: trong mùa phục sinh, alleluia được thêm vào hết các thánh vịnh và đáp ca; ngoài mùa phục sinh, thì thêm alleluia vào 6 thánh vịnh

chót của giờ Kinh Đêm, và nếu là Chúa nhật thì thêm vào các thánh vịnh giờ kinh sáng.

Alleluia được gắn liền với các thánh vịnh trong phụng vụ các giờ kinh. Còn trong thánh lễ thì sao?

Dựa theo sự nghiên cứu của cha Martimort, từ thế kỷ IV, alleluia đã được hát trong thánh lễ ở nghi thức rước sách Phúc âm. Việc công bố Phúc âm tượng trưng Chúa Kitô hiện diện giữa cộng đoàn để giảng dạy. Vì thế mọi người đứng lên chăm chú lắng nghe. Do đó, việc rước sách Phúc âm được kèm theo nhiều nghi thức long trọng, với các giúp lễ cầm đèn, xông hương, đang khi cộng đoàn tung hô alleluia. Ra như phụng vụ muốn diễn tả lại nghi thức nhân dân thành phố Giêrusalem đón rước Đức Giêsu vào thành, và nhất là đoàn rước trên thiên quốc được mô tả trong sách Khải huyền. Lời chúc tụng alleluia được đệm thêm với những câu thánh vịnh hoặc những đoạn Kinh thánh, tạo nên một bài ca. Tập tục này còn được lưu giữ trong phụng vụ ngày nay, bên Tây phương cũng như bên Đông phương. Dần dần, ngoài lời chúc tụng trước khi đọc Phúc âm, alleluia cũng được thêm vào các bài ca nhập lễ, ca hiệp lễ nữa.

Nếu Alleluia là lời chúc tụng Chúa, thì tại sao lại không được sử dụng trong mùa Chay? Đâu phải là mùa Chay thì miễn chúc tụng Chúa đâu?

Đúng vậy, ta phải chúc tụng Chúa luôn luôn, mọi nơi mọi lúc. Đó cũng là quan niệm của Phụng vụ bên các Giáo hội Đông phương: họ hát alleluia quanh năm. Nhưng bên Tây phương thì lại khác. Tại sao vậy? Các sử gia đưa ra giả thuyết như sau: mặc dù trong nguyên ngữ Do thái alleluia chỉ có nghĩa là hãy chúc tụng Chúa, nhưng khi được chuyển sang văn hóa Latinh thì nó mang một sắc thái khác, đó là nó biểu lộ sự vui mừng. Tại Rôma cho đến thế kỷ V, alleluia chỉ được hát vào lễ Phục sinh hoặc tối đa là cho đến hết mùa Phục sinh. Tập tục này cũng được áp dụng ở Bắc Phi, như ta thấy ở các bài giảng của thánh Âutinh. Mùa Chay là thời đền tội, và các tín hữu quỳ gối khi cầu nguyện; còn mùa Phục sinh là thời kỳ hoan hỉ, và các tín hữu đứng khi đọc kinh, miệng hát alleluia. Đang khi đó, các nơi khác bên Tây phương không biết đến tập tục đó, và họ hát alleluia quanh năm cũng y như bên Đông phương. Nhưng khoảng cuối thế kỷ VIII, tập tục Rôma thắng thế, alleluia được dành cho mùa Phục sinh, và tuyệt đối cấm hát trong mùa Chay. Và

phụng vụ Rôma trước đây có nghi thức tiễn biệt và đón rước Alleluia. Trước khi ngưng hát alleluia, ca đoàn hát một điệp ca đệm nhiều lời alleluia. Và đêm Vọng Phục sinh, thì phó tế lên giảng đài trình trọng xưng ba lần ca khúc alleluia loan báo cho toàn dân tin mừng Alleluia: Adnuntio vobis, reverendissime Pater, gaudium magnum quod est Alleluia. Cũng vì Alleluia tượng trưng cho niềm vui, cho nên trước đây, người ta không hát trong lễ an táng hoặc cầu cho người chết.

Trên thực tế, ngày nay phụng vụ chỉ hát alleluia trong mùa phục sinh mà thôi hay sao?

Không phải thế. Trong Thánh lễ, alleluia được xưng lên như bài ca chúc tụng trước khi đọc Phúc âm suốt năm, chỉ trừ mùa Chay. Trong mùa Phục sinh, thì alleluia được thêm vào các đáp ca, điệp xưng, ca nhập lễ... Đó là nói đến các bản văn phụng vụ chứ không thể kể hết những thánh ca bình dân hoặc các bản trường ca (tựa như Messiah của Handel viết năm 1741). Dù sao đi nữa, khía cạnh vui tươi khi hát alleluia không chỉ tùy thuộc cung điệu của các nhạc sĩ hoặc tài nghệ của ca đoàn, nhưng tùy thuộc rất nhiều vào tâm hồn của ta. Khi tâm hồn ta đang buồn rười rượi, thì có tham dự cả chục đại nhạc hội, ta vẫn buồn như thường, phương chi là hát alleluia! Đây là một nhận xét rất tinh tế của thánh Augustinô trong nhiều bài giảng Phục sinh. Phụng vụ Phục sinh biểu lộ niềm tung bừng hoan hỉ của biến cố Chúa Phục sinh. Nhưng thử hỏi: trên cõi đời này làm gì có niềm vui trọn vẹn, bởi vì tâm hồn chúng ta luôn bị ám ảnh bởi bao nỗi lo âu buồn phiền. Liệu tiếng hát alleluia có trở thành giả dối không? Thánh nhân trả lời thế này: Nói cho đúng, chỉ có các thiên thần và các thánh nhân trên trời mới có thể hát alleluia cách trọn vẹn, bởi vì các ngài có thể ca ngợi Thiên Chúa suốt ngày đêm và nhất là các ngài không còn bận tâm lo lắng gì nữa. Chúng ta hát alleluia với niềm khao khát sẽ cũng được thông phần hoan hỉ với các ngài (sermo 252,9). Alleluia trở nên bài ca hy vọng tin tưởng, khi biết rằng Chúa Kitô đã cứu chuộc chúng ta, và hứa ban cho chúng ta hạnh phúc vĩnh cửu (sermo 254,5). Dù sao đi nữa, chúng ta không phải chỉ hát bằng lời ca nhưng còn bằng cuộc đời. Alleluia có nghĩa là hãy ngợi khen Chúa. Chúng ta hãy ngợi khen bằng cuộc sống và miệng lưỡi, bằng con tim và bằng đôi môi, bằng tiếng hát và bằng nếp sống. Chúa muốn chúng ta hát alleluia cho

thật hoà điệu chứ đừng hát ngang cung. Vì thế hãy để cho lưỡi hợp điệu với nếp sống, môi miệng hợp với lương tâm. Như đã nói, chỉ có trên trời mới có hợp điệu tuyệt đối, chứ ở dưới trần này, lương tâm ta áy náy đủ chuyện: nào là sai lỗi, nào là chước cám dỗ, và vì thế ta phải cầu nguyện: Xin Cha tha nợ chúng con, xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ nhưng cứu chúng con khỏi mọi sự dữ. Dù vậy, thưa anh em, dù giữa bao sự dữ, ta hãy cứ hát alleluia đi, bởi vì Thiên Chúa tốt lành và tha thứ tội lỗi chúng ta, và cứu chúng ta khỏi mọi sự dữ. Sự dữ nào? Bệnh tật ư? Tù ngục ư? Không phải thế đâu. Bạn nghĩ cho kỹ đi: sự dữ gì làm bạn sợ nhất? Có phải là cái chết không? Nhưng anh em có biết rằng Chúa đã cứu thân xác anh em khỏi chết hay không? Sự dữ đáng sợ nhất mà ta không còn lo nữa, thì phải sợ cái gì? Các chước cám dỗ ư? Lo gì, Thiên Chúa là Đấng tín trung, Ngài không để cho anh em bị thử thách quá sức của mình đâu; trái lại, Ngài còn ban cho anh em sức mạnh để vượt qua cơn thử thách nữa. Vì thế anh em hãy hát alleluia đi, hát giống như những người lữ hành, vừa đi vừa hát, hát để an ủi nhau giữa lúc lao nhọc, hát để khích lệ nhau nuôi dưỡng niềm hy vọng có ngày sẽ tới nơi an nghỉ. Nhưng vừa hát vừa lên đường, chứ đừng dừng lại, trở lui, hay rẽ ngang (Sermo 256, 3).

## **CHÚC MỪNG BỒN MẠNG**

**19/3/2018, mừng kính trọng thể Thánh Giuse, bạn trăm năm Đức Maria.**

**Ban Chấp Hành CĐ LCTX TGP chúc mừng bốn mạng:**

**GIUSE MARIA BÙI TUẤN MINH**

**GIUSE NGUYỄN VIẾT TRUNG**

**GIUSE PHẠM ĐÌNH VINH**

**GIUSE TRẦN VĂN THÀNH**

**Chúc quý Anh luôn sống theo mẫu gương ÂM THÂM và KHIÊM NHƯỜNG của Thánh Cả, chu toàn trách vụ “QUẢN GIA” mà Chúa đã trao.**

## PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

### **ĂN UỐNG HỢP LÝ VỚI CHÚA GIÊSU**

**Chế độ ăn uống là phần quan trọng trong cuộc sống, không phải vì “có tâm hồn ăn uống” hoặc háu ăn, mà vì chế độ ăn uống có thể làm tăng hoặc giảm tỷ lệ sức khỏe. Hãy bắt chước Chúa Giêsu, vì Ngài áp dụng chế độ ăn uống rất khoa học, rất hợp lý.**



Ô-liu

Và

Nho

Càng ngày người ta càng quan tâm chế độ ăn uống để sống khỏe và sống thọ hơn. Riêng Chúa Giêsu, Ngài đã ăn uống thứ gì mà nghĩ ra được các đề tài độc đáo như vậy? Chúng ta có thể biết qua Kinh Thánh. Thánh sử Luca cho biết trong đoạn Tin Mừng Lc 24:41-43:

**Khi nhìn thấy Chúa Giêsu, các môn đệ còn chưa tin vì mừng quá và còn đang ngỡ ngàng, thì Người hỏi: “Ở đây anh em có gì ăn không?”. Các ông đưa cho Người một KHÚC CÁ NƯỚNG. Người cầm lấy và ăn trước mặt các ông.**

Tuy nhiên, đây không phải là một trong các đoạn hiếm có trong Kinh Thánh cho chúng ta thấy các loại thức ăn và thức uống mà Chúa Giêsu đã dùng. Các sử gia và các nhà khảo cổ còn cho biết các thực phẩm được trồng và được quen dùng thời Chúa Giêsu. Đây là một số thực phẩm mà người ta tin rằng Chúa Giêsu đã dùng trong thời gian làm người trên thế gian này.

**1. Trái lựu.** Một bức tranh khảm họa hình Chúa Giêsu hồi thế kỷ 4 đã minh họa những trái lựu ở xung quanh Ngài. Những hạt mọng nước trong trái lựu biểu tượng nhiều Kitô hữu đã làm nên Giáo hội trong lịch sử Giáo hội. Trái lựu được coi là loại “siêu trái

cây” vì nó rất giàu chất chống ô-xy hóa. Chất chống ô-xy hóa trong trái lựu được coi là có lợi cho sức khỏe. Nghiên cứu cho thấy rằng thường xuyên ăn trái lựu hoặc uống nước ép trái lựu có thể làm khỏe tim mạch, vú, tuyến tiền liệt, và da. Theo nghiên cứu khoa học, một trái lựu cung cấp gần 50% chất xơ và lượng vitamin C theo nhu cầu của cơ thể.

**2. Cá.** Chúa Giêsu nướng cá khi các môn đệ thấy Ngài lần đầu tiên sau khi Ngài phục sinh. Cá có nhiều protein, một phần chính trong chế độ ăn uống. Ngoài ra, mỡ cá hồi, cá thu, cá mòi, cá hồi, và cá trích chứa nhiều a-xít béo Omega-3. Loại Omega-3 giúp chống viêm nhiễm, ăn đủ lượng omega-3 giúp cân bằng mức lipid trong máu, làm giảm huyết áp và làm giảm nguy cơ bệnh tim. Cá là common occupation during Jesus’ day. Tại bờ biển Galilê, chính Chúa Giêsu đã bảo Thánh Phêrô và Thánh Anrê theo Ngài để trở thành “những kẻ chài lưới người”.

**3. Mật ong.** Anh họ của Chúa Giêsu là Thánh Gioan Tẩy Giả chỉ ăn mật ong rừng và châu chấu, thế nên Chúa Giêsu và những người khác cũng thích ăn bánh nướng với mật ong. Từ lâu, mật ong được dùng làm thức ăn có lợi cho sức khỏe. Nhiều dưỡng chất thực vật trong mật ong chưa tinh chế có tính đề kháng ung thư. Người ta đề nghị thêm mật ong vào chế độ ăn uống có thể cân bằng lượng đường máu và cholesterol. Carbohydrate có trong mật ong giúp bảo vệ đường tiêu hóa bằng cách thúc đẩy các vi khuẩn tốt, và có lợi cho sức khỏe khi đi đường xa.

**4. Trái nho.** Chúa Giêsu nói: “Ta là Cây Nho thật” (Ga 15:1-6). Có nhiều vườn nho ở vùng Giêrusalem và vùng đồi lân cận. Nho chứa nhiều dưỡng chất thực vật – kể cả resveratrol, saponins và nhiều chất chống ô-xy hóa khác. Nghiên cứu cho thấy nho đỏ có lợi cho tim bằng cách làm giảm lượng cholesterol xấu và triglycerides, ngăn ngừa ô-xy hóa của cholesterol xấu, cải thiện tình trạng chống ô-xy hóa. Nghiên cứu mới đây cho thấy rằng nho còn có lợi cho da.

**5. Giấm.** Theo các sách Phúc Âm, miếng bông biển được nhúng vào giấm và được đưa cho Chúa Giêsu hai lần khi Ngài bị treo trên Thập Giá. Đó là hợp chất của thảo dược gây tê để giảm đau và giấm. Lần đầu Ngài từ chối, lần thứ hai Ngài chấp nhận. Có thể đó là loại thức uống mà binh lính gọi là “posca”. Nó gồm giấm, nước

và trứng. Giấm, kể cả giấm rượu và giấm táo, giúp làm giảm mức carbohydrates trong hệ tiêu hóa, giúp cân bằng lượng đường máu. Giấm cũng làm tăng sự hấp thu can-xi từ rau, làm cho giấm thành một chất tốt trong món trộn.

**6. Thịt cừu (cừu).** Cừu là phần quan trọng trong tiệc Vượt Qua. Thịt cừu có nhiều protein, loại dưỡng chất quan trọng đối với sức khỏe. Ngoài ra, thịt cừu còn cung cấp nhiều vitamin B3 và B12, selenium, kẽm, phốt-pho, và sắt. Kẽm được coi là quan trọng đối với hệ miễn nhiễm và đường máu, trong khi vitamin B12 giữ vai trò chính trong việc chuyển hóa carbohydrate, mỡ, và protein. Cừu có nhiều chất béo bão hòa, ít hơn đa số các sản phẩm khác làm từ thịt. Trong tổng số mỡ cừu, chỉ có khoảng 36% được bão hòa; phần còn lại là chất béo đơn hoặc đa bão hòa, nhiều chất béo tốt.

**7. Trái vả.** Trên đường tới Giêrusalem, Chúa Giêsu đã muốn ăn trái vả mà cây vả không có trái, do đó chúng ta có quyền nghĩ rằng Ngài thích ăn trái vả. Những cây vả được trồng nhiều ở vùng Đại Trung Hải, và người ta cũng ăn nhiều. Trái vả giàu chất potassium và chất xơ. Potassium quan trọng trong việc điều hòa áp huyết, chất xơ có lợi cho sức khỏe trong việc giảm cân, tiêu hóa và làm giảm nguy cơ ung thư vú. Trái vả cũng giàu dưỡng chất thực vật chống ô-xy hóa như các chất anthocyanins và carotenoids.

**8. Bánh.** Chúa Giêsu đã xác nhận chính Ngài là “Bánh Trường Sinh”, ai đến với Ngài sẽ không hề phải đói, ai tin vào Ngài sẽ chẳng khát bao giờ (x. Ga 6:35). Bánh được phân phát cho 5.000 đàn ông (ít nhất cũng phải có thêm 4.000 bà xã, chưa kể con cái đi theo, tổng cộng phải tới cả chục ngàn người), Bánh cũng được dùng trong Bữa Tiệc Ly. Nhiều loại bánh làm bằng hạt chứa nhiều vitamin, khoáng chất và chất xơ. Chất xơ tốt cho việc giảm cân, đường tiêu hóa, mức đường máu, thanh lọc các hormone xấu ra khỏi cơ thể, và sức khỏe tim. Ăn ít chất béo và nhiều sản phẩm làm từ hạt, trái cây và rau có thể giảm nguy cơ một số chứng ung thư – kể cả ung thư vú. Ngoài ra, chất xơ có trong các thực phẩm như cám yến mạch (oat bran) và lúa mạch nguyên hạt, ăn uống ít chất béo bão hòa và cholesterol, có thể làm giảm nguy cơ bệnh tim.

**Viễn Đông** (*Chuyển ngữ từ Beliefnet.com*)

# Mục lục

|                                               |    |
|-----------------------------------------------|----|
| ✠ Lá Thư Linh Hưởng                           |    |
| ◆ LTLH tháng 3.2018                           | 02 |
| ✠ Sống Lời Chúa                               | 04 |
| ✠ <b>Học Hỏi Linh Đạo</b>                     |    |
| ◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B26) | 12 |
| ✠ Tin tức & Sinh hoạt                         | 16 |
| ◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc                      | 21 |
| ✠ DIỄN ĐÀN:                                   |    |
| ◆ Thứ Năm Tuần Thánh                          | 24 |
| ◆ Thứ Sáu Tuần Thánh                          | 27 |
| ◆ Cái chết cứu độ của Đức Kitô                | 30 |
| ◆ Tinh thức đón nhận LTX của Chúa (tt và hết) | 35 |
| ◆ Mười điều răn của LCTX                      | 41 |
| ◆ Nó - Tôi                                    | 44 |
| ✠ Tản mạn chuyện nhà đạo                      |    |
| ◆ Ăn Chay hay ăn Tết                          | 48 |
| ✠ Giáo dục Kitô giáo                          |    |
| ◆ Sư phạm đồng hành của Đức Giêsu (tt)        | 53 |
| ✠ Giải đáp thắc mắc                           |    |
| ◆ Alleluia có nghĩa là gì?                    | 56 |
| ✠ Phòng mạch miễn phí:                        |    |
| ◆ Ăn uống hợp lý với Chúa Giêsu               | 61 |